



TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON - HOUSTON

Đức Tổng Giám Mục: Joe S. Vásquez
Đức Giám Mục Phụ Tá: Italo Dell'Oro, CRS

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
Đại Diện Đức Tổng Giám Mục
Chủ Tịch Cộng Đồng Công Giáo VN
281-495-8133

Hội Đồng Giáo Dân, TGP Galveston-Houston

Chủ Tịch: Ô. Phêrô Đình Đức Hiệp
GX. Đức Mẹ Lộ Đức - (346) 280-0791

Phó CT Nội Vụ: Ô. Giuse Ngô Quang Tuyền
GX Đức Mẹ La Vang - (713) 897-9222

Phó CT Ngoại Vụ: Ô. Giuse Ng. Thanh. Xuân
GX Các Thánh Tử Đạo Việt Nam
(832) 260-5016

Tổng Thư Ký: Ô. Phêrô Nguyễn Phương Kevin
GX Đức Kitô Ngôi Lời NT - (832) 451-0591

Thành viên: CT HĐMV các giáo xứ và cộng đồng

Thánh lễ cuối tuần

GX. CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

TB: 6:00 pm - CN: 7:00; 9:00; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Gioan Trần Đình Khả
Lm. Giuse Phan Đình Lộc
Pt. Giuse Nguyễn Phẩm
Pt. Giuse Lê Văn Rô

10610 Kingspoint Rd. - Houston, TX 77075
713-941-0521

GX. ĐỨC KITÔ NGÔI LỜI NHẬP THỂ

TB: 6:00 pm - CN: 7:00 am; 9:00 am; 11:00 am;
2:00 pm; 7:00 pm

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
Lm. Giuse Bùi Phương Tiến
Pt. Vincentê Đoàn Hồng Phúc
Pt. Giuse Maria Phạm Harry Hưng

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, TX 77099
281-495-8133

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LA VANG

TB: 6:00 pm - CN: 7:30; 9:15; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Phêrô Đình Văn Nghị, OP.
Lm. Giuse Trần Trung Liêm, OP.
Lm. Đaminh Nguyễn Trình Quang, OP.
Pt. Micae Nguyễn Kim Khánh

12320 Old Foltin Rd. - Houston, TX 77086
281-999-1672

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LÔ ĐỨC

Thứ Bảy: 6:00 pm (Bilingual)
CN: 7:00am; 9:00am; 11:00am;
4:00pm (English); 6:00pm

Lm. Gioan Baotixita Nguyễn Minh Đức, OP.
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Lm. Vincentê Nguyễn Hoàng, OP.
Pt. Gioan B. Đào Đình Ân
Pt. Vincent Nguyễn Tri Lý

6550 Fairbanks N. Houston, Houston, TX 77040
713-939-1906

CỘNG ĐOÀN THÁNH TÂM

Giáo Xứ Chánh Tòa Thánh Tâm
CN: 9:00 am

Lm. Trần Sơn Steven
1701 San Jacinto St. - Houston, TX 77002
713-659-1561 ext. 134

CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON-HOUSTON VIETNAMESE CATHOLICS OF THE ARCHDIOCESE OF GALVESTON-HOUSTON

ĐỪNG LẠC

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, Texas 77099 - Phone: 281-495-8133
www.cgvnhouston.org

Chúa Nhật XII Thường niên - Năm A, Ngày 21-06-2026

** Gr 20: 10-13; * Rm 5: 12-15; * Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Matthêu 10: 16-33*

SUY NIỆM LỜI CHÚA

BIẾT SỢ

Có những người quá nhát sợ. Gặp con dán hay con chuột cũng co rúm người, mặt cắt không còn giọt máu. Có những người, trái lại, chẳng biết sợ là gì. Coi mạng sống nhẹ như tờ. Lên xe là phóng như bay. Liều lĩnh thường thiệt mạng. Nhút nhát quá đâm hỏng việc.

Một đàng bất cập, một đàng thái quá. Vì thế vấn đề không phải là sợ hay không sợ. Vấn đề là phải biết phân định. Biết những gì nên sợ và những gì không nên sợ. Hôm nay Chúa Giêsu giúp ta phân định để biết sợ và không biết sợ.

Trước hết, Người dạy ta biết phân định giá trị. Sự sống là quý giá ta phải trân trọng. Mất sự sống là mất tất cả. Tuy nhiên sự sống có nhiều cấp độ. Có sự sống thân xác nhưng cũng có sự sống linh hồn. Có sự sống đời này nhưng không có sự sống đời sau. Sự sống đời này là chóng qua. Sự sống đời sau vĩnh cửu. Sự sống thân xác mau tàn. Sự sống linh hồn bất diệt. Ta phải yêu quý cả hai sự sống. Nhưng khi không thể giữ gìn vẹn toàn cả hai thì phải biết chọn sự sống cao quý, vĩnh cửu, đó là linh hồn, là sự sống đời sau.

Người cũng dạy ta phân định thời cơ. Thời cơ chỉ đến một lần. Lỡ thời sẽ không bao giờ tìm lại được nữa. Lỡ thời có thể hỏng cả cuộc đời. Có thời cơ để rao giảng Lời Chúa. Hiện nay, Lời Chúa bị che giấu, chỉ thì thầm bên tai, còn nhiều người chưa biết. Ta được cơ hội đóng góp phần mình vào việc rao truyền Lời Chúa. Nhưng sẽ đến ngày mọi sự kín đáo sẽ tỏ lộ. Lời Chúa sẽ được mọi người nhận biết. Bây giờ cơ hội sẽ hết. Có thời cơ tuyên xưng danh Chúa. Khi còn ở trần gian, giữa những người chưa biết Chúa, giữa những thế lực thù địch, trong cơn gian nan, chính là cơ hội cho ta tuyên xưng danh Chúa. Khi cuộc đời trần gian chấm dứt, cơ hội đó sẽ không còn.

Và sau cùng là phân định nguyên lý. Thiên Chúa là chủ mọi loài. Thiên Chúa nắm quyền sinh tử. Thiên Chúa an bài mọi sự. Con người chỉ là quản lý của Chúa trong một thời gian, trong một vài lĩnh vực. Khi thời gian chấm dứt, chính Thiên Chúa xét xử và thưởng công, trừng phạt.

Khi đã có những phân định rõ ràng ta sẽ biết sợ và biết không sợ.
Biết sợ Chúa là Chủ tể mọi loài, mọi sự. Không những làm chủ thân xác mà còn làm chủ cả linh hồn. Không những làm chủ đời này mà còn làm chủ cả cuộc đời sau.

Biết sợ mất linh hồn. Linh hồn là món quà cao quý nhất Thiên Chúa tặng cho con người. Sự sống của linh hồn là sự sống Thiên Chúa ban, hạnh phúc vĩnh cửu bên Chúa. Mất linh hồn là mất tất cả. Như Chúa Giêsu vẫn nhắc nhở: “Được lời lãi cả thế gian mà phải mất linh hồn thì nào được ích gì?”

Biết sợ lỡ thời cơ. Hãy biết làm việc khi còn ban ngày, khi trời còn sáng, khi ta còn sống. Thời cơ chỉ đến một lần, nếu ta không tận dụng sẽ lỡ cả một đời. Như những cô trình nữ khờ dại chỉ còn đứng ngoài cửa Thiên Đàng mà than khóc. Như người đầy tớ lười biếng chôn giấu nén bạc phải khóc lóc nguyền rủa.

Khi đã biết sợ như thế, ta sẽ không sợ người đời, vì người đời chỉ giết được thân xác mà không giết được linh hồn. Ta sẽ không sợ mất mạng sống, vì sự sống thân xác nay còn mai mất, chẳng tồn tại lâu dài. Ta sẽ không sợ hình khổ hạ thân xác, vì khổ hình rồi cũng sẽ qua. —→



CÔNG ĐOÀN HOLY ROSARY

CN: 3:15; 6:30

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
3617 Milam St. - Houston, TX 77002
713-518-2319

CÔNG ĐOÀN ST. CHRISTOPHER

CN: 4:30

Lm. Giuse Lê Thu
8150 Park Place - Houston, TX 77017
713-645-6614

CD. ST. JUSTIN TỬ ĐẠO

CN: 12:00

Lm. Giuse Phêrô Nguyễn Ngọc Linh
Pt. Son (Sean) Nguyễn
13350 Ashford Point Dr. Houston, TX 77082
281-556-5116

Giáo xứ Mỹ

có thánh lễ Việt ngữ cuối tuần

TB: 8:00 pm

St. Elizabeth Ann Seton
6646 Addicks Satsuma Rd. Houston, TX 77084
281-463-7878

TB: 7:00 pm

St. Francis de Sales
8200 Roos Rd. Houston, TX 77036
713-774-7475

LIÊN ĐOÀN THIẾU NHI THÁNH THỂ

Tổng Tuyên Ủy: Lm. Trần Sơn Steven
Trưởng Phêrô Võ Khanh Tony (GX/CTTĐVN)
832-455-5961

LIÊN HỘI CÁC BÀ ME CÔNG GIÁO

Tổng Linh Hướng: Lm. Giuse Bùi Phương Tiên
Bà Nguyễn Thi Anna (GX/Đ. Kitô NLNT)
713-517-1621

LIÊN ĐOÀN LIÊN MINH THÁNH TÂM

Tổng Linh Hướng: Lm. Nguyễn J. Phong
Ông Nguyễn Thanh Xuân
832-260-5016

LIÊN ĐOÀN TÔNG ĐỒ FATIMA

Tổng Linh Hướng: Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-518-2319
Ông Nguyễn Quang Hưng (GX Ngõ Lờ)
713-894-7411

ĐAO BINH ĐỨC MÊ (LEGIO MARIE)

Tổng Linh Giám Curia:
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Trưởng Curia Giuse Nguyễn Ngọc Thiên
832-433-2198

PHONG TRÀO CURSILLO

Tổng Linh Hướng:

Trưởng Lãnh Đạo: Maria Nguyễn Thu Trang
713-303-7982

LH. ĐOÀN DÒNG BA ĐA MINH

Tổng Linh Hướng:
Lm. Đa Minh Nguyễn Trinh Quang, OP
Anna Trương Nguyễn Yên
832-616-1355

TUYÊN ỦY NHÀ THƯƠNG

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-757-1000 ext. 1624

PHÁT THANH TIN YÊU

Tuyên Ủy: Lm. Gioakim Nguyễn Duy Lộc, C.S.s.R
832-867-5741

Văn Phòng Ôn Gọi Linh Mục và Tu Sĩ
713-652-8239

Đại Chúng Viện St. Mary
713-686-4345

Nói không sợ cũng không đúng hẳn. Đau đớn khổ cực ai mà không sợ. Nhưng như Chúa Giêsu trong vườn Cây Dầu, dù sợ vẫn cứ bước vào cuộc khổ nạn, Người môn đệ vẫn can đảm tuyên xưng danh Chúa, vẫn kiên trì rao giảng Lời Chúa, chấp nhận tất cả những khó khăn hiểm nguy đe dọa, rình rập, chấp nhận những đau đớn thua thiệt chóng qua đời này, với niềm tin vững chắc rằng chính Thiên Chúa là Cha nhân lành an bài mọi sự, Người sẽ ban thưởng cho ta phần thưởng không gì so sánh được, đó là hạnh phúc vĩnh cửu đời sau.

Lạy Chúa, xin hãy dùng con như khí cụ bình an của Chúa. Amen.

+ DTGM. Giuse Ngô Quang Kiệt

ANH EM ĐỪNG SỢ

Chúng ta vừa nghe một trong những đoạn Tin Mừng có nhiều chất an ủi nhất ở trong Tin Mừng. Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II rất thích đoạn Tin Mừng này. Ngài đã chọn để đọc trong ngày lễ đăng quang của Ngài.

A. Chỉ trong một đoạn văn vắn vắn như thế mà 3 lần Chúa Giêsu bảo với các môn



đệ: "Đừng sợ". Sứ giả của Chúa phải can đảm, không biết sợ hãi.

1. Mệnh lệnh thứ nhất được ghi ở trong câu 26-27. Đừng sợ. Lý do: Vì chẳng có gì che giấu mà sẽ không bị lộ ra và chẳng có gì kín đáo mà sẽ không được biết đến.

Khi nói như thế, Chúa muốn nói rằng: Sự thật sẽ toàn thắng. Châm ngôn Latinh có câu: "Sự thật là vĩ đại. Sự thật sẽ toàn thắng". Khi vua Giacôbê VI hăm dọa treo cổ hoặc lưu đày André Meville, ông đã nói thẳng với nhà vua: "Vua không thể treo cổ và lưu đày sự thật được". Khi Kitô hữu chịu khổ hay hy sinh, thậm chí có phải chết vì đạo đi nữa thì cũng phải nhớ rằng một ngày kia mọi sự sẽ được phơi bày. Lúc đó quyền lực của kẻ bách hại và sự anh dũng của người theo Chúa sẽ được minh giải và mỗi người sẽ nhận được đúng với những gì mình đã làm.

Chính vì thế mà người theo Chúa phải biết mạnh dạn rao giảng những gì Chúa truyền dạy. Phải nói điều mình đã nghe và đã sống, dù việc loan báo như thế có phải chuốc lấy vạ vào thân hay thậm chí có phải mất mạng đi nữa.

Tại sao lại như thế? Thưa vì thế gian không ưa thích sự thật. Nhà triết học Diogene bảo: "Sự thật như ánh sáng chiếu vào mắt làm cho mắt bị đau".

Một lần kia giáo sĩ Latimer giảng. Hôm đó có cả vua Henri tham dự. Ngài biết mình sắp phải nói điều nhà vua không ưa. Được Chúa soi sáng từ trên tòa giảng Ngài nói thật lớn như nói với chính mình: "Latimer. Latimer, Latimer... Hãy coi chừng điều người sắp nói... Có Đức Vua nghe đấy." Sau đó ngài ngừng một chút rồi nói tiếp: "Latimer. Latimer, Latimer... Hãy coi chừng điều người nói. Vì có Đức Vua của các vua đang ở đây". Người loan báo Tin Mừng, loan báo cho loài người

Ban Điều Hành Bản Tin Dững Lạc

Ô. Nguyễn Văn Mẫu 713-231-6242 - mauvnguyen@yahoo.com
Ô. Nguyễn Đức Chính 713-269-0554 - chinhandhuong@gmail.com
Ch. Hiền Lê 281-495-8133 - dunglacad@gmail.com

Muốn nhận Bản Tin Dững Lạc qua email xin gửi điện thư yêu cầu về: mauvnguyen@yahoo.com

Chương Trình Phát Thanh Tin Yêu: Saigon-Houston lần sóng 900 AM
từ 4:00 đến 4:45 chiều Chúa Nhật

Phụ Trách

AC. Trần Tú - Mai Dung 281-467-5223 - Traneight1117@sbcglobal.net
A. Đỗ Minh Tân 281-736-7970 - tanm1000@gmail.com

MUC VỤ GIỚI TRẺ

Lm. Nguyễn Cao Trường Sơn
832-788-1636

MUC VỤ GIA ĐÌNH

Lm. Gioa Kim Nguyễn Duy Lộc
832-867-5741

ỦY BAN PHUNG VỤ

Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng
832-425-5116

ỦY BAN THÁNH NHẠC

Lm. Giuse Phan Đình Lộc
(281) 414-8334

ỦY BAN GIÁO LÝ

Lm. Đình Minh Tiên, OP
713-732-0132

ỦY BAN BÁC ÁI

XÃ HỘI - LIÊN TÔN

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
713-529-4854

DÒNG CHÚA CỨU THẾ

3417 W. Little York Road
Houston, TX 77091
713-681-5144

DÒNG NỮ ĐA MINH

5250 Gasmer Drive
Houston, Texas 77035
713-723-8250

DÒNG NỮ ĐA MINH Gò Vấp

14639 Bellaire Blvd.
Houston, Texas 77083
346-592-7504

TU VIỆN THÁNH ĐA MINH

12505 Ann Louise Rd.
Houston, TX 77086

(huytrinh <domhuy616@yahoo.com>)

DÒNG NỮ LA SAN

14562 Cypress N. Houston
Cypress, TX 77429
281-894-7756

DÒNG MẾN THÁNH GIÁ

8138 Lynn St.
Houston, TX 77017
346-571-5116

DÒNG CHÚA THÁNH THẦN

4410 Yoakum Blvd.
Houston, TX 77006
713-529-0405

TU HỘI TÂN HIẾN

20303 Kermier Road
Waller, TX 77484-8743
832-923-7784

TU HỘI GIA ĐÌNH

ME MARIA THẨM VIÊN

11663 Quinn Ridge Way
Houston, TX 77038
713-518-2977

Website

Cộng Đồng Công Giáo VN - Houston

www.cgvnhouston.org

Phụ Trách: Pt. Giuse Trần Văn Nhật

nth@nguoinhuvu.org

713-870-8955

nhưng phải loan báo trong sự hiện diện của Thiên Chúa.

Khi chọn Gioan Knox người ta đã nói về ông như thế này: "Đây là nơi an nghỉ của một người kính sợ Thiên Chúa đến nỗi không bao giờ sợ hãi trước mặt loài người."

Chúng nhân của Chúa Kitô là người không biết sợ vì biết rằng sự phán xét đời đời sẽ điều chỉnh lại sự phán xét tạm thời.

2. Mệnh lệnh thứ hai nằm ở trong câu 28.

Một cách đơn giản điều Chúa Giêsu muốn nói ở đây phải hiểu là không có hình phạt nào của con người có thể so sánh được với số phận tối hậu của một người cả dám phạm tội bất tuân đối với lệnh Chúa truyền. Con người chỉ có thể giết chết được thân xác. Thiên Chúa mới là Đấng có thể lên án chết cho cả xác và hồn.

Người Do Thái hiểu rất rõ điều Chúa muốn nói: nếu Chúa mà trừng phạt thì thật là khủng khiếp. Sách khôn ngoan có chép: "Quả thực Thiên Chúa có quyền trên sự sống và sự chết. Ngài đưa xuống tận âm phủ rồi lại kéo ra. Còn người ta do lòng gian ác có thể giết chết, nhưng khi linh hồn xuất ra rồi, nó không tài nào dẫn về được, cũng không giải thoát linh hồn ra khỏi âm phủ được."

Trong cuộc khởi nghĩa Maccabê, lúc phải chịu chết vì đạo 7 anh em trong gia đình đã dùng những lời như thế này để khích lệ nhau: "Đừng sợ những kẻ tưởng có thể giết chết được chúng ta. Những cực nhọc và đau đớn khủng khiếp của phần hồn trong sự trừng phạt đời đời đang chờ đợi những ai dám vi phạm giới răn của Đức Chúa Trời."

Phải nhớ rằng những hình phạt của loài người chẳng có nghĩa gì đối với sự trừng phạt của Thiên Chúa cũng như phần thưởng Người thương ban.

3. Mệnh lệnh thứ 3 nằm ở trong câu 31.

Đừng sợ vì Thiên Chúa luôn chăm lo cho những ai biết phụng sự Người.

Nếu Người đã chăm sóc cả đến những con chim sẻ thì chẳng lẽ Người lại không lưu tâm đến ý đến những kẻ phụng sự Người sao?

Mathêu nói: hai con chim sẻ sẽ được bán để lấy một xu, ấy thế mà có con nào rơi xuống đất mà Chúa không để ý đến đâu.

Luca diễn tả lời Chúa nói dưới một hình thức khác "Năm con chim sẻ há chẳng bán được hai đồng sao? Thế mà trước mặt Thiên Chúa không một con nào bị bỏ quên" (12, 6).

Chắc chắn khi Chúa phán những lời đó, người Do Thái hiểu rất rõ. Chẳng có dân tộc nào hiểu rõ sự chăm sóc tỉ mỉ của Thiên Chúa đối với con người bằng dân tộc được Chúa tuyển chọn một cách đặc biệt.

Rabbi Chania nói: "Ở trần gian này không ai làm tổn thương đến ngón tay mình trừ khi Thiên Chúa đã định." Trong sách của các Rabbi còn ghi lại câu này: "Giavê nuôi cả thế giới từ cái sừng trâu cho đến cái trứng rận".

Tình thương của Thiên Chúa không phải chỉ được diễn tả qua việc tạo thành hay trong những biến cố lớn lao của lịch sử mà chúng ta còn có thể tìm thấy được cả trong sự chăm nuôi của Thiên Chúa dành cho con người cũng như các thụ tạo của Người.

Như vậy thì chúng ta còn phải sợ ai?

B. Vâng kính thưa anh chị em! Đó là những lời đầy yêu thương của Chúa. Nhưng trong thực tế thử hỏi rằng những người theo Chúa có dám sống như Chúa mong muốn hay không? Câu trả lời là vừa có vừa không. Trong cơn bách hại chắc chắn có những người sẽ trung thành nhưng bên cạnh đó chắc chắn cũng có những người phản bội. Chúa đã thấy trước điều đó chính vì thế mà Chúa long trọng nói lên như một lời hứa, như một lời thề: "Vâng ai tuyên xưng Thầy trước mặt người đời thì Thầy sẽ tuyên xưng người ấy trước mặt Cha Thầy là Đấng ngự trên trời. Còn ai chối Thầy trước mặt người đời thì Thầy sẽ chối người đó trước mặt Cha Thầy là Đấng ngự trên trời" (Mt 10, 32).

Nhìn lại lịch sử của Giáo Hội, chúng ta đã thấy có rất nhiều anh hùng. Đầu tiên là nhóm 12. Ngoại trừ một mình Giuđa. Giuđa có tội bán Chúa. Nhưng cái tội lớn hơn theo tôi đó là tội thất vọng, tội mất niềm tin vào Chúa và vì thế ông đã kết thúc cuộc đời của mình một cách thảm bại. Còn các Tông Đồ khác, các Ngài đã trung thành tới cùng mặc dầu trên con đường theo Chúa họ có cả những lỗi lầm. Chúng ta còn nhớ lời tuyên bố thật rõ ràng của Phêrô và Gioan trước Thượng Hội Đồng của người Do Thái: "Chúng tôi không thể không nói lên những điều chúng tôi đã mắt thấy tai nghe." (x. Cv 4, 20)

Sau đó, chúng ta được chứng kiến những trang sử hào hùng của 3 thế kỷ đẫm máu, thời mà Giáo Hội phải thờ bằng máu. Dù bị

Đọc tiếp trang 13 —>



"Vâng anh em đừng sợ người ta. Thật ra, không có gì che giấu mà sẽ không được tỏ lộ, không có gì bí mật, mà người ta sẽ không biết."

Madrid cho thấy Đức Thánh Cha Lê XIV là thẩm quyền luân lý cho mọi người

**** Đức Hồng Y giải thích thế nào về lời kêu gọi này của Đức Thánh Cha?**

- Tôi nghĩ rằng, đúng như Ngài nói, Giáo Hội đứng trước thách đố phải không ngừng trưởng thành hơn nữa. Điều này tiếp nối những gì Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nói. Trong thời đại biến đổi này, trong một thời điểm hết sức đặc biệt như hiện nay, Giáo Hội có một truyền thống rõ ràng và những kinh nghiệm cụ thể, nhưng không buộc phải lặp lại nguyên trạng những điều ấy. Điều đó có nghĩa là học hỏi từ lịch sử, nhưng đồng thời thay đổi ngôn ngữ, các cơ cấu của chúng ta và tiếp tục đáp lại những thách đố mới đang xuất hiện. Theo nghĩa này, Thông Điệp của Đức Thánh Cha là ánh sáng và kim chỉ nam giúp hiểu lời khẳng định ấy trong lãnh vực ơn gọi của giáo dân và sự hội nhập của họ vào hành trình của Giáo Hội.

**** Những khó khăn nào có thể nảy sinh trong lãnh vực này và chúng cần được giải quyết như thế nào?**

- Trước hết, chúng ta phải đón nhận thách đố, nghĩa là nhìn nhận rằng mình đang sống trong một giai đoạn phát triển, nhưng đây cũng là thời điểm cần được định hình, với sự tham gia của giáo dân, qua việc đào tạo họ và đặt niềm tin nơi họ. Đó là một tiến trình từng bước đảm nhận trách nhiệm.

Tôi tin rằng toàn bộ tiến trình Hiệp Hành mang lại ánh sáng cho vấn đề này, và đó cũng là con đường chúng tôi đã bắt đầu: mỗi người, tùy theo ơn gọi của mình, đảm nhận vị trí trong Giáo Hội và gánh vác trách nhiệm của mình. Đây là một chủ đề được nhắc lại trong tất cả các diễn văn mà Đức Thánh Cha đã dành cho chúng tôi trong những ngày qua tại Madrid.

**** Thật thú vị khi chứng kiến các thế hệ mới, thường được gọi là thế hệ Z, đang tự do lựa chọn và vạch ra hướng đi cho một Giáo Hội được canh tân.**

- Vâng, rõ ràng tôi tin rằng đang có một sự thức tỉnh, nhưng chúng ta phải thận trọng, bởi vì sự thức tỉnh này cần được hướng dẫn. Một số báo

cáo cho thấy người dân đang khao khát sự siêu việt, nhưng chúng ta cũng phải giúp đánh thức họ trước điều cốt lõi là Chúa Giêsu Kitô, Tin Mừng và truyền thống của Giáo Hội, nghĩa là giúp họ không xa rời những điều ấy.

Tôi tin rằng trong thời điểm hiện nay, chúng ta đang đứng trước một thách đố lớn, trước những gì Chúa đã đặt ngay trước cửa Giáo Hội: dẫn đưa con người đến kinh nghiệm đức tin vào Chúa Giêsu Kitô và kinh nghiệm đức tin trong Giáo Hội.

Chúng ta không được chỉ bị cuốn hút bởi những con số hay sự hào hứng kiêu: “Chúng ta đông biết bao!” “Sẽ có bao nhiêu người đến?”. Tất cả những điều ấy đều tốt, nhưng mới chỉ là khởi đầu. Đây là lời mời gọi toàn thể Giáo Hội đảm nhận trách nhiệm trong thời điểm hiện nay, và cách riêng là Giáo Hội tại Tây Ban Nha.

**** Chúng ta đã chứng kiến gần một triệu rưỡi người tham dự Thánh Lễ do Đức Thánh Cha chủ sự tại Cibeles và cuộc rước Minh Thánh Chúa. Tôi hôm trước, 600.000 bạn trẻ đã quỳ gối, cầu nguyện và thỉnh lạng trước Thánh Thể trong buổi canh thức tại Quảng Trường Lima. Nhưng Tây Ban Nha có thực sự bị tục hóa như người ta thường nói hay không?**

- Không, không. Tây Ban Nha là một đất nước đang trỗi dậy. Có một sự tìm kiếm Thiên Chúa rất mạnh mẽ. Nhiều người, và chúng ta cũng đã thấy điều đó trong buổi canh thức, là người trẻ. Tôi tin rằng, trong thời điểm này, đây là trách nhiệm của Giáo Hội, của Giáo Hội Tây Ban Nha, và cách riêng của Madrid.

Làm thế nào chúng ta có thể đồng hành với tất cả nhận thức này? Chúng ta đồng hành cách cá nhân với những thương tích và những tìm kiếm của từng người đến với mình. Chắc chắn, chuyên viên thăm này là một kinh nghiệm rất mãnh liệt. Không chỉ vì được chứng kiến người dân khóc sau Thánh Lễ, nhưng còn vì cảm nhận mạnh mẽ rằng mình thuộc về Dân Thiên Chúa. Đó là thời khắc mà



Đức Thánh Cha Lê XIV và Đức Hồng Y José Cobo Cano, Tổng Giám Mục Madrid (ANSA)

chúng tôi và Đức Thánh Cha đã trao cho mọi người cơ hội cảm thấy mình là thành phần của một dân tộc. Giờ đây, trong tương lai, chúng tôi cũng phải tiếp tục đồng hành với họ.

**** Ngoài ra còn có vấn đề lạm dụng. Hôm qua, Đức Thánh Cha đã gặp một số nạn nhân tại Tòa Sứ Thần Tòa Thánh. Cuộc chiến chống lại tai họa này hiện đang tiến triển đến đâu?**

- Đó là một vết thương của quá khứ, nhưng cũng là vết thương mà chúng tôi đang cố gắng ngăn ngừa cho tương lai. Đây là một thử thách mà Giáo Hội phải đối diện. Tôi tin rằng, ít nhất tại Tổng Giáo Phận Madrid, chúng tôi đã làm việc về vấn đề này trong mười năm qua, bằng việc đồng hành với các nạn nhân. Chúng tôi cũng đã có những thời điểm xin tha thứ, bởi vì chúng tôi đang xây dựng một nền văn hóa khác với nền văn hóa mà mình đã tiếp nhận.

Dù rất đa dạng, Giáo Hội Tây Ban Nha thực sự đang cố gắng tiến thêm những bước để hình thành nền văn hóa mới này, tạo ra sự nâng đỡ và bảo đảm rằng không một nạn nhân nào cảm thấy bị loại trừ. Thực tế, đây là một bức tranh rất, rất đa dạng. Không chỉ đơn giản có “các nạn nhân”, nhưng mỗi nạn nhân là một con người độc nhất và mỗi người cần được chăm sóc cách đặc biệt. Không thể nói chung chung về các nạn nhân.

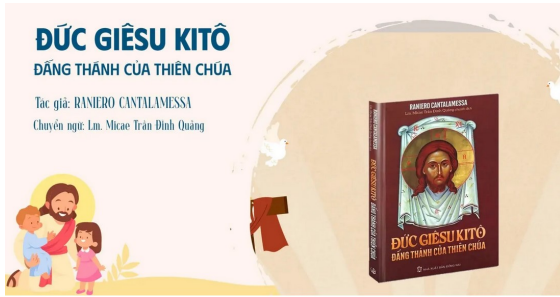
Tôi tin rằng chúng tôi đang đạt được những tiến bộ. Hiện nay, Chính phủ cũng đang tham gia. Các thỏa thuận giữa Chính phủ, với Hội Đồng Giám Mục và các Giáo Phận, là một hướng đi khá tích cực.

**** Đức Giáo Hoàng Lê XIV cũng đã nói với các Giám Mục về hoàn cảnh của những nạn nhân bị lạm dụng và khích lệ từng vị ngày càng đón nhận họ nhiều hơn.**

Độc tiếp trang 13 →

Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa

WGPEL (01/02/2026) – “Đức Giêsu Kitô - Đấng Thánh của Thiên Chúa” là tác phẩm của Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa, Giảng Thuyết Viên phủ Giáo Hoàng. Bản dịch Việt ngữ do Linh Mục Micae Trần Đình Quảng thực hiện.



(Tiếp theo BTDL/CN11TNA)

IV. NGÀI LÀ THIÊN CHÚA THẬT VÀ LÀ SỰ SỐNG ĐỜI ĐỜI.

3. Từ tín điều đến đời sống.

Cái “chôi” Kitô học trong Kinh Thánh này mang tính thời sự và quý giá biết bao, nó đang nở hoa trước mắt chúng ta trên thân cây tín điều truyền thống! Kết quả là, tín điều lại trở nên rất gần gũi với cuộc sống của mỗi người. Tất cả có thể chưa có khả năng hoặc chưa sẵn sàng để cảm nhận được tầm quan trọng của việc trở thành “những người thông phân bản tính Thiên Chúa” (2Pr 1, 4). Ngày nay, ai còn phân khích – như đã xảy ra thời Thánh Grêgôriô Nadian – với ý nghĩ trở thành “Thiên Chúa, nếu có thể nói được như thế.”^[83] Trái lại, từ đó mà Ngài suy nghĩ, ai cũng nhận ra tính chất hư ảo của thời gian trôi đi và sự bấp bênh của đời sống con người. Chúng là một lời cảnh báo, vì chúng rất đúng, đối với tất cả mọi người không phân biệt, những lời này mà một trong những nhà thơ của chúng ta đã mô tả điều kiện và tâm trạng của những người lính, trong các chiến hào ở tiền tuyến, trong Thế chiến thứ nhất ^[84]:

*Người ta dựng giống như
những chiếc lá
trên cây
vào mùa thu.*

Do đó, nếu ngày nay, không phải ai cũng nhạy cảm với viên tượng trở thành “những người thông phân bản tính Thiên Chúa”, thì ngược lại, tất cả đều nhạy cảm với viên tượng trở thành (để sử dụng các hạn từ mà Maximô Vĩ Tuyên Giáo đã giải thích dài dòng cách diễn đạt của thư 2Pr 1, 4)

“những người thông phân sự vĩnh cửu của Thiên Chúa.”^[85]

Để trả lời cho một người bạn đã trách ông quá khát vọng về vĩnh cửu, như thể đó là một hình thức kiêu ngạo và tự phụ, thì một hôm, de Unamuno nói: “Tôi không nói rằng chúng ta xứng đáng một thế giới bên kia, và lôgic cũng không chứng minh điều đó; tôi nói rằng chúng ta cần nó, dù chúng ta có xứng đáng hay không. Thế thôi. Tôi nói rằng những gì trôi qua không làm tôi thỏa mãn, tôi khao khát vĩnh cửu, và không có nó thì mọi sự đều không quan trọng đối với tôi. Tôi cần nó, tôi cần nó! Không có nó, thì không còn niềm vui sống, và niềm vui sống không còn gì để nói với tôi. Thực quá dễ dàng khi quả quyết: “Phải sống, phải bằng lòng với cuộc sống”. Và những người không bằng lòng thì sao?”^[86] Không phải người khao khát vĩnh cửu thì coi thường thế giới và cuộc sống ở đời này, nhưng đúng hơn, anh ta không ham muốn nó. Cũng tác giả trên đã nói: “Tôi yêu cuộc sống đến nỗi đánh mất nó dường như là điều tồi tệ nhất đối với tôi. Những người tận hưởng cuộc sống, ngày này qua ngày khác, không cần lo lắng về việc liệu họ có phải mất nó hoàn toàn hay không, những người đó thực sự không yêu cuộc sống.”^[87] Thánh Augustinô đã từng nói: “Sống tốt có ích gì nếu không được sống mãi mãi?”^[88]

Nhưng giờ đây làm thế nào để đi từ tín điều sang cuộc sống, từ Đức Kitô “noi chính mình” sang Đức Kitô “cho tôi”? Làm thế nào, từ những xem xét về Đức Kitô, có thể làm vọt lên tiếng kêu và lời hứa: “Vĩnh cửu! Vĩnh cửu!” Đó là vấn đề áp dụng vào khái niệm vĩnh cửu, điều mà các Giáo Phụ đã khẳng định về thần tính của Đức Kitô, trong học thuyết “trao đổi”. Các ngài thích lặp đi lặp lại: “Thiên Chúa đã làm người để con người trở thành Thiên Chúa.”^[89] Phần chúng ta, chúng ta có thể nói: vĩnh cửu đã đi vào thời gian, để thời gian có thể có được vĩnh cửu. Đức Giêsu đến để ban

cho chúng ta sự sống của Thiên Chúa, chứ không chỉ để tỏ cho chúng ta thấy sự sống đó. Bước nhảy từ vĩnh cửu sang thời gian làm cho bước nhảy từ thời gian sang vĩnh cửu có thể xảy ra. Do đó, niềm hy vọng về sự vĩnh cửu của chúng ta là một phân không thể thiếu của tín điều Kitô học, nó nảy sinh từ đó, như mục tiêu và hoa trái của nó. Hy vọng về vĩnh cửu là sự hoàn thành của niềm tin vào nhập thể.

Thuyết thiên cảm (illuminisme) đã đặt ra vấn đề nổi tiếng sau đây: làm thế nào người ta có thể đạt tới vĩnh cửu, khi còn đang trong thời gian, và làm thế nào người ta có thể đưa ra một điểm khởi đầu lịch sử cho một ý thức vĩnh cửu?^[90] Nói khác đi, làm sao người ta có thể biện minh cho tham vọng của đức tin Kitô Giáo là hứa ban sự sống đời đời và đe dọa hình phạt cũng đời đời cho những hành vi được thực hiện trong thời gian? Câu trả lời duy nhất chấp nhận được cho vấn đề này, được xác định như “nút thắt gordien * của đức tin Kitô Giáo”, là câu trả lời dựa trên niềm tin vào sự nhập thể của Thiên Chúa. Trong Đức Kitô, vĩnh cửu xuất hiện trong thời gian; Ngài đã mang lại cho con người ơn cứu độ vĩnh cửu. Chính vì vậy, trước Ngài – và chỉ trước Ngài – có thể thực hiện hành vi, mặc dù được thực hiện trong thời gian, nhưng lại quyết định sự vĩnh cửu.^[91]

Trên thực tế, một hành vi như vậy bao gồm việc tin vào thần tính của Đức Kitô. Thánh Sử Gioan viết: “Tôi đã viết điều đó cho anh em là những người tin vào danh Con Thiên Chúa, để anh em biết rằng anh em có sự sống đời đời” (1Ga 5, 13). Tin vào thần tính của Đức Kitô mở ra cánh cửa dẫn vào cuộc sống vĩnh cửu, giúp chúng ta có thể thực hiện bước nhảy vô tận. Trước Đức Giêsu Kitô, chính vì Ngài vừa là con người vừa là Thiên Chúa, nên có thể đưa ra một quyết định sẽ có những hậu quả vĩnh cửu.

4. Vĩnh cửu, vĩnh cửu!

Chúng ta đã đến thời điểm mà cuối cùng có thể gặt hái thành quả của tất cả hành trình đã trải qua : sự vĩnh cửu. Đây là nơi chúng ta sẽ dừng lại. Chúng ta sẽ tập trung vào từ này, cho tới khi làm cho nó sống lại. Có thể nói, chúng ta sẽ lại sưởi ấm cho nó bằng hơi thở của chúng ta, cho tới khi nó lấy lại sức sống. Là vì “vĩnh cửu” đã trở thành một hạn từ chết; chúng ta đã để nó chết, như để một đứa trẻ bị bỏ rơi chết, do không ai cho nó bú nữa.

Cũng như khi đang trên con tàu tiến về thế giới mới, khi đã hết hy vọng tới nơi muốn đến, thì một buổi sáng bỗng vang lên tiếng kêu của người canh gác: “Thấy đất liền rồi! Thấy đất liền rồi!” cũng vậy, tiếng kêu phải vang lên trong Giáo Hội: “Vĩnh cửu đây rồi! Vĩnh cửu đây rồi!”

Điều gì sẽ xảy ra với từ đã từng là động cơ bí mật, hoặc cánh buồm, đã đây (con thuyền) Giáo Hội trong cuộc hành hương xuyên thời gian, từng là cực thu hút tư tưởng của các tín hữu, từng là “chất men” nâng tâm hồn lên cao, giống như trăng tròn làm thủy triều dâng lên giữa biển khơi? Trong im lặng, người ta để đèn dưới đáy thùng, cuốn cờ hiệu lại, như một đội quân đang rút lui. “Thế giới bên kia đã trở thành một trò đùa, một đòi hỏi không chắc chắn đến nỗi không những không còn ai tôn trọng nó, mà người ta cũng không còn bàn về nó nữa, đến mức người ta thậm chí ra mặt chê nhạo khi nghĩ rằng đã có thời ý tưởng này biến đổi toàn bộ cuộc sống.”^[92]

Hiện tượng này có một tên rất rõ ràng. Được định nghĩa trong tương quan với thời gian, nó được gọi là chủ nghĩa thế tục, hay chủ nghĩa trần thế; được định nghĩa trong tương quan với không gian, nó được gọi là chủ nghĩa nội tại. Đó là điếm mà ngày nay đức tin, sau khi đã đón nhận một văn hóa cụ thể, cũng phải tỏ ra có khả năng đặt vấn đề nghi ngờ về nó từ bên trong, thúc đẩy nó vượt qua những khép kín tùy tiện và những mâu thuẫn của nó.

Chủ nghĩa thế tục (ở đây tôi không nói về chủ nghĩa có phẩm chất tốt) kéo theo sự quên đi, hoặc gạt sang một bên, số phận vĩnh cửu của con người, để hoàn toàn gắn chặt với *saeculum*, nghĩa là với thời hiện tại và thế giới này. Người ta coi nó như một lạc giáo ngấm ngấm và phổ biến nhất của thời hiện đại và, thật không may, tất cả chúng ta đều bị nó đe dọa về mặt này hay mặt khác. Thông thường, chính chúng ta, những người, theo lý thuyết, đấu tranh chống lại chủ nghĩa thế tục, lại là tông phạm hoặc nạn nhân. Chúng ta bị “trần tục hóa”; chúng ta đã đánh mất ý thức, sở thích về vĩnh cửu và thân tình với nó. Từ “vĩnh cửu”, hay “thế giới bên kia” (tương đương về không gian với vĩnh cửu) trước tiên đụng chạm đến sự nghi ngờ của chủ nghĩa Mác, theo đó niềm tin vào vĩnh cửu xa lạ với nhiệm vụ lịch sử biến đổi thế giới và cải thiện những điều kiện của cuộc sống

hiện tại, và do đó tạo thành một loại băng chứng ngoại phạm và trốn tránh thực tế. Dân dân, cùng với sự nghi ngờ, lãng quên và im lặng bao trùm từ này, chủ nghĩa duy vật và đam mê tiêu dùng đã làm nốt phần còn lại, trong các xã hội thừa mứa, thậm chí còn đi xa tới chỗ khiến cho việc còn nói về vĩnh cửu trong giới có học xem ra là chuyện kỳ lạ, thậm chí gần như không phù hợp. Ai còn dám nói về “tử chung” – sự chết, sự phán xét, địa ngục, thiên đường – có tương ứng là sự khởi đầu và những hình thức của vĩnh cửu? Chúng ta đã nghe bài giảng cuối cùng về sự sống vĩnh cửu khi nào? Tuy nhiên, phải công nhận rằng trong Phúc Âm, Đức Giêsu chỉ nói về sự sống đó.

Đâu là hậu quả thực tế của sự lu mờ ý tưởng về vĩnh cửu? Thánh Phaolô thuật lại lời của những người không tin sự sống lại từ trong kẻ chết: “Chúng ta cứ ăn uống đi, vì ngày mai chúng ta sẽ chết” (1Cr 15, 32). Khát vọng tự nhiên được sống “luôn mãi”, khi nó bị bóp méo, trở thành khao khát hay điên cuồng muốn sống “tốt”, tức là sống thoải mái. Phạm chất tóm lại thành số lượng. Khi ấy thiếu một trong những động lực hữu hiệu nhất của đời sống luân lý. Có thể là sự suy yếu này của ý tưởng về vĩnh cửu không hành động theo cùng một cách giữa các tín hữu; có thể nó không đi đến một kết luận thô tục như điều Thánh Tông Đô thuật lại; nhưng nó cũng tác động nơi họ, nhất là bằng cách làm giảm khả năng can đảm đương đầu với đau khổ. Chúng ta hãy hình dung một cái cân thiên bình với hai khay, một khay đựng những quả cân nhỏ, khay bên kia đựng vật phải cân. Nếu đặt thêm quả cân khay bên này, khay bên kia sẽ nhấc lên và làm lệch cán cân.

Đó là tình trạng của chúng ta, chúng ta thấy mình bị giảm tới mức đó. Chúng ta đã đánh mất trọng lượng và thước đo mọi sự là vĩnh cửu, và chính vì thế những sự việc và đau khổ trần gian dễ dàng đưa linh hồn chúng ta xuống đất. Mọi sự dường như quá nặng nề, quá đáng đối với chúng ta. Đức Giêsu nói: “Nếu tay hoặc chân anh làm có cho anh sa ngã, thì hãy chặt mà ném đi; thà cụt tay, cụt chân mà anh được vào cõi sống, còn hơn là có đủ hai tay chân mà bị ném vào lửa đời đời. Nếu mắt anh làm có cho anh sa ngã, thì hãy móc mà ném đi; thà chột mắt mà được vào cõi sống, còn

hơn là có đủ hai mắt mà bị ném vào lửa hỏa ngục” (Mt 18, 8-9). Ở đây, chúng ta thấy trọng lượng của vĩnh cửu tác động như thế nào, khi nó hiện diện và hoạt động, nó có thể dẫn tới đâu. Nhưng chúng ta, vì đã không còn nhìn đến vĩnh cửu, nên đã thấy quá đáng khi bị yêu cầu nhắm mắt lại trước một cảnh tượng khó coi.

Thay vào đó, khi bạn đang nằm trên mặt đất, sắp bị gian truân đè bẹp, hãy lấy đức tin ném lên chiếc khay bên kia của cái cân sức nặng quá lớn do ý nghĩ về vĩnh cửu tạo ra, và bạn sẽ thấy rằng sức nặng của gian truân sẽ trở nên nhẹ nhõm hơn và chịu được hơn. Phải công nhận với nhau rằng điều đó có là gì, so với vĩnh cửu? Ngăn năm cũng tựa “một ngày” (2Pr 3, 8), chúng ta tựa “hôm qua đã qua đi mất rồi, khác nào một trông canh thời” (Tv 90, 4). Tôi nói tựa “một ngày” là sao? Giống như một thoáng, ngắn hơn một hơi thở.

Về trọng lượng, chúng ta hãy nhớ lại điều Thánh Phaolô nói, người đã được cả một khối vinh quang tuyệt vời khi phải chịu đau khổ: “Thật vậy một chút gian truân tạm thời trong hiện tại sẽ mang lại cho chúng ta cả một khối vinh quang vô tận, tuyệt vời. Vì thế, chúng ta mới không chú tâm đến những sự vật hữu hình, nhưng đến những thực tại vô hình. Quả vậy, những sự vật hữu hình thì chỉ tạm thời, còn những thực tại vô hình mới tồn tại vĩnh viễn” (2Cr 4, 17-18). Sức nặng của gian truân thì “nhẹ nhàng”, vì nó chỉ “nhất thời”, trọng lượng của vinh quang thì “quá lớn”, vì nó là “đời đời”. Chính vì thế mà cũng Thánh Tông Đô có thể nói: “Tôi nghĩ rằng những đau khổ chúng ta chịu bây giờ sánh sao được với vinh quang mà Thiên Chúa sẽ mạc khải nơi chúng ta” (Rm 8, 18).

Thánh Phanxicô Assisi, trong “Tổng Tu Nghị Chiếu” nổi tiếng, đã có một bài phát biểu đáng nhớ với các anh em của mình về chủ đề này: “Hỡi các anh em, chúng ta đã hứa những điều vĩ đại, nhưng những điều Thiên Chúa đã hứa với chúng ta còn vĩ đại hơn nhiều; chúng ta hãy giữ những điều chúng ta đã hứa, và tin tưởng chờ đợi những điều đã được hứa cho chúng ta. Thú vui của thế gian ngắn ngủi, nhưng nỗi đau theo sau nó là vĩnh cửu. Nỗi đau đời này nhỏ nhoi, nhưng vinh quang đời sau thì vô cùng.”^[93] Bạn của chúng ta, triết gia Kierkegaard, đã diễn tả bằng một

ngôn ngữ tinh tế hơn, cùng quan điểm với quan điểm của Người Nghèo. “Người ta chỉ chịu khổ một lần, nhưng chiến thắng thì vĩnh cửu. Vậy người ta cũng chỉ chiến thắng một lần thôi sao? Chắc chắn là thế. Tuy nhiên, có một sự khác biệt vô hạn: lần duy nhất chịu khổ là một chốc một thoáng, và lần duy nhất chiến thắng thì vĩnh cửu; vậy lần duy nhất chịu khổ, một khi đã qua, không phải là bất cứ lần nào, cũng vậy là lần duy nhất chiến thắng, theo một nghĩa khác, vì nó không bao giờ qua đi; lần duy nhất chịu khổ là một bước chuyển hoặc một sự chuyển tiếp; lần duy nhất chiến thắng là một sự chiến thắng kéo dài mãi mãi.”[94]

Tôi chợt nhớ đến một hình ảnh. Một đám đông không đồng nhất và bận rộn; có kẻ làm việc, kẻ cười, người khóc, kẻ đi đi lại lại, người đứng tách ra, tất cả đều buồn bã. Một ông già từ xa đến, thở hắt lên, ông thì thầm một từ vào tai người đầu tiên ông gặp, sau đó không ngừng chạy đi nói với người khác. Ai nghe thấy thì chạy đi lặp lại cho người khác, và người này lặp lại cho người khác nữa. Và người ta chứng kiến một sự thay đổi bất ngờ: kẻ đang nằm dưới đất buồn bã thì đứng dậy chạy về báo cho gia đình biết, người đang chạy dừng lại và quay trở lại; một số đang tranh cãi, sẵn sàng đâm đá nhau, thì ôm nhau mà khóc. Từ nào có thể tạo ra một sự thay đổi như vậy? Từ “vĩnh cửu”.

Đám đông này là toàn thể nhân loại. Và lời phải lan truyền giữa nhân loại, như một ngọn đuốc đang cháy, như tín hiệu chói sáng mà những người lính gác đã truyền cho nhau ngày xưa, từ tháp canh này sang tháp canh khác, chính là lời này: “Vĩnh cửu, vĩnh cửu!” Giáo Hội phải là ông lão làm sứ giả này. Giáo Hội phải kêu vang Thông điệp này đến tai mọi người và tuyên bố trên các mái nhà trong thành phố. Thật bất hạnh nếu Giáo Hội cũng bị mất “thuộc đo”! Như thế muối đã nhạt. Khi ấy ai sẽ bảo vệ mạng sống khỏi hư hoại và phù phiếm? Ai sẽ đủ can đảm để còn nhắc lại cho những con người hôm nay câu thơ này, đầy sự khôn ngoan Kitô Giáo, của một nhà thơ người Ý: “Mọi sự trên đời đều hư không, ngoại trừ vĩnh cửu.” Mọi sự, ngoại trừ vĩnh cửu và những gì cách này cách khác dẫn đến nó.

Các triết gia hay thi sĩ, tất cả đều có thể nói về vĩnh cửu và về vô tận,

nhưng chỉ có Giáo Hội – với tư cách là người bảo vệ mẫu nhiệm con người – Thiên Chúa – mới có thể biến từ này thành một thứ gì đó khác hơn là một cảm giác mơ hồ “hoài niệm về Đấng Hoàn Toàn Khác”. Bởi vì điều đó cũng nguy hiểm, là “chúng ta lôi kéo vĩnh cửu vào thời gian, giống như một cảnh tượng để vui thú”. “Được trình bày như vậy, vĩnh cửu tạo ra một hiệu quả mê hoặc; chúng ta không còn biết đó là mơ hay thực, vĩnh cửu nhìn thời gian bằng đôi mắt u sầu, trầm ngâm, mơ mộng.”[95] Phúc Âm không đề cho vĩnh cửu bị mất sạch nội dung của nó như vậy, bằng cách nhấn mạnh ngay điều cần phải làm: “Tôi phải làm gì để được sống đời đời?” (Lc 18, 18). Vĩnh cửu trở thành “vấn đề” lớn của cuộc sống mà chúng ta ngày đêm chuyên tâm vào đó.

5. Hoài niệm về vĩnh cửu.

Tôi đã nói rằng đối với những người tin, vĩnh cửu không chỉ là một “hoài niệm về Đấng Hoàn Toàn Khác”. Tuy nhiên nó cũng là như vậy. Không phải tôi tin vào sự tiền hữu của linh hồn và do đó chúng ta đã rơi vào trong thời gian, sau khi đã sống trong cõi vĩnh cửu và đã nếm hương nó, như Platon hay Origen đã từng tin như thế. Tôi nói về hoài niệm theo nghĩa là, được tạo ra để sống đời đời, chúng ta có trong lòng niềm khao khát tự nhiên về nó; chính vì vậy, lòng chúng ta không yên nghỉ và không thỏa mãn, bao lâu chúng ta không được nghỉ yên trong đó. Điều mà Thánh Augustinô đã nói về hạnh phúc, chúng ta cũng có thể nói về vĩnh cửu: “Tôi đã biết nó ở đâu, để tôi nhớ đến và khao khát nó?”[96]

Con người sẽ còn là gì nếu người ta lấy đi sự vĩnh cửu khỏi tâm trí anh ta? Người ta bóp méo nó, theo nghĩa mạnh của hạn từ, nếu đúng như chính triết học đã nói, con người là “một sinh vật hữu hạn, có khả năng đạt tới vô hạn”. Nếu chúng ta phủ nhận yếu tố vĩnh cửu nơi con người, thì khi đó chúng ta phải lập tức kêu lên, như Macbeth đã kêu lên sau khi giết vua: “Không còn gì nghiêm trọng nữa trong cuộc đời phải chết, tất cả chỉ là trò đùa; vinh quang và danh dự đã hết; rượu đời đã cạn.”[97]

Nhưng tôi tin rằng người ta cũng có thể nói tới hoài niệm về vĩnh cửu, theo một nghĩa đơn giản và cụ thể hơn. Đầu là người, khi nghĩ lại những năm tháng tuổi trẻ của mình, lại không nhớ tới một lúc nào, một hoàn cảnh

nào, khi anh ta như cảm nhận được một mùi hương nào đó về vĩnh cửu, lúc mà anh ta như tiến tới ngưỡng cửa của vĩnh cửu này, thoáng thấy nó, ngay cả khi có lẽ anh không biết nói gì về khoảnh khắc ấy? Tôi nhớ một khoảnh khắc thuộc loại này trong đời. Lúc ấy tôi còn bé. Trời vào hè; nóng quá, tôi nằm ngửa trên bãi cỏ. Ánh mắt tôi bị hút vào bầu trời trong xanh, rải rác đây đó vài đám mây nhẹ, màu trắng chói sáng. Tôi nghĩ: “Cái gì phía trên vòm trời này? và phía trên nữa?” Và cứ thế, từng đợt sóng nối tiếp nhau, tâm trí tôi bay vút về phía vô tận rồi mất hút, giống như một người nhìn thẳng vào mặt trời, bị lóa mắt và không còn nhìn thấy gì nữa. Sự vô tận của không gian bao hàm sự vô tận của thời gian. “Tôi tự nhủ vĩnh cửu là gì? Là luôn luôn, mãi mãi! Một nghìn năm và đây mới chỉ là bắt đầu, hàng triệu và hàng tỷ năm và đây mới chỉ là bắt đầu.” Một lần nữa, tâm trí tôi chao đảo, nhưng đó là một cảm giác đẹp, khiến tôi tiến bộ. Tôi hiểu những gì Leopardi viết trong bài thơ *Vô tận* (L'infinito) của ông: “Và đám tàu ở vùng biển này là điều ngọt ngào đối với tôi.” Tôi hiểu ý nhà thơ muốn gì khi ông nói đến “những khoảng không vô tận và những khoảng lặng tôi cao” hiện ra trong tâm trí. Đến nỗi bây giờ tôi có đủ can đảm để nói với những người trẻ tuổi: “Hãy dừng lại, nằm xuống đi, cả các bạn nữa, nếu cần, hãy nằm ngửa trên cỏ, và một ngày nào đó hãy yên lặng nhìn lên bầu trời. Đừng nhìn sự cực khoái của vô tận ở chỗ khác, trong ma túy chẳng hạn, nơi chỉ có lừa dối và cái chết. Có một cách khác, rất khác, để thoát ra khỏi những “giới hạn” và trải nghiệm cảm xúc thực sự về vĩnh cửu. Hãy tìm kiếm cái vô hạn ở trên, chứ không phải ở dưới; bên trên bạn, chứ không bên dưới bạn.”

Tôi biết điều mà, trong phần lớn các trường hợp, ngăn cản chúng ta nói như thế, điều nghi ngờ nào làm cho các tín hữu không còn “thành thực”. Như người ta tự nhủ, trọng lượng của vĩnh cửu thì quá mức như người ta sẽ mong muốn và lớn hơn trọng lượng của gian truân, đúng vậy, nhưng chúng ta vác thập giá của mình trong thời gian, không phải trong vĩnh cửu; sức mạnh của chúng ta là sức mạnh của thời gian này, chứ không phải sức mạnh của vĩnh cửu; chúng ta bước đi trong đức tin, chứ không phải trong thị kiên, như Thánh Tông Đô nói (2Cr 5, 7).

Về cơ bản, chúng ta chỉ có niềm hy vọng những sự vô hình để chống lại sức lôi cuốn của những sự hữu hình: chúng ta chỉ có sự hứa hẹn hạnh phúc vĩnh cửu để chống lại sự hưởng thụ trực tiếp những sự vật ở đời này. “Chúng ta muốn được hạnh phúc trong xác thịt này. Cuộc sống hiện tại quá ngọt ngào!” những người cùng thời với Thánh Augustinô đã nói như vậy. [98]

Đây chính là sai lầm mà người tín hữu chúng ta phải dẹp bỏ. Hoàn toàn không đúng khi cho rằng vĩnh cửu, ở trần gian này, chỉ là một lời hứa và một hy vọng. Đó cũng là một sự hiện diện và một kinh nghiệm! Đây là lúc nhắc nhở bản thân về những gì chúng ta đã học được từ tín điều Kitô học. Trong Đức Kitô, “sự sống vĩnh cửu vốn ở với Chúa Cha được tỏ hiện”. Thánh Gioan nói: “Điều chúng tôi đã nghe, điều chúng tôi đã thấy tận mắt.. và tay chúng tôi đã chạm đến... (x. 1Ga 1, 1-3). Với Đức Kitô, Ngôi Lời nhập thể, vĩnh cửu đã ùa vào thời gian và chúng ta cảm nghiệm được điều đó mỗi khi tin, vì ai tin thì “đã có sự sống đời đời” (x. 1Ga 5, 13). Mỗi lần trong Thánh Thể, chúng ta rước Mình Thánh Chúa Kitô; mỗi lần chúng ta nghe từ miệng Đức Giêsu, “những lời ban sự sống đời đời” (x. Ga 6, 68). Đó là một trải nghiệm tạm thời, không hoàn hảo, nhưng có thật và đủ để cho chúng ta chắc chắn rằng vĩnh cửu thực sự tồn tại, và thời gian không phải là tất cả.

Sự hiện diện của vĩnh cửu, là hoa quả đầu mùa, trong Giáo Hội và nơi mỗi người chúng ta, có một tên riêng: Chúa Thánh Thần. Người được gọi là “bảo chứng phần gia nghiệp của chúng ta” (Êp 1, 14; 2Cr 5, 5) và đã được ban, để sau khi đã lãnh nhận hoa quả đầu mùa, chúng ta tha thiết khao khát đạt tới sự sung mãn của Người. Thánh Augustinô viết: “Đức Kitô đã ban cho chúng ta bảo chứng của Chúa Thánh Thần, nhờ đó, Đáng không thể lừa dối chúng ta trong mọi trường hợp, muốn bảo đảm với chúng ta về việc thực hiện lời hứa của Ngài, mặc dù, ngay cả khi không có bảo chứng này, chắc chắn Ngài đã giữ nó. Ngài đã hứa điều gì? Ngài đã hứa sự sống đời đời, mà Thần Khí đã được Ngài ban cho chúng ta, là bảo chứng. Sự sống đời đời là sự chiêm hữu của kẻ đã đến được quê trời; bảo chứng là niềm an ủi của kẻ vẫn còn đang hành trình. Nói “bảo chứng” thì chính xác

hơn là “hoa quả đầu mùa”: hai thuật ngữ này có vẻ đồng nhất, nhưng có sự khác biệt về ý nghĩa không thể bỏ qua. Cho dù bằng bảo chứng hay hoa quả đầu mùa, người ta muốn bảo đảm rằng những gì đã hứa sẽ được giữ lời, nhưng trong khi bảo chứng được trả lại, khi những gì mà vì đó người ta đã nhận được nó, được hoàn thành, thì ngược lại, hoa quả đầu mùa không được trả lại, nhưng được thêm vào như một sự bù sung cho những gì đáng được.” [99] Chính nhờ Chúa Thánh Thần mà chúng ta rèn siết trong lòng, chờ đợi ngày được cùng với con cái Thiên Chúa chung hưởng tự do và vinh quang (x. Rm 8, 20-23). Người là “Thánh Thần vĩnh cửu” (Dt 9, 14), có thể khơi dậy trong chúng ta hoài niệm về vĩnh cửu và lại làm cho từ “vĩnh cửu” thành một lời sống động và hồi hộp, khơi dậy niềm vui chứ không phải sợ hãi.

Thần Khí lôi kéo hướng lên cao. Người là *ruah YHWH*, Hơi Thở của Thiên Chúa. Gần đây, người ta đã phát minh ra một phương pháp đưa tàu thuyền và các đồ vật bị rơi xuống đáy biển lên mặt nước, bao gồm việc bơm không khí, nhờ các buồng khí

đặc biệt, để lôi xác thuyền đắm dưới đáy biển, và làm cho nó nổi lên dần dần sau khi đã làm cho nó nhẹ hơn nước. Chúng ta, những con người ngày hôm nay, giống như những vật thể rơi xuống biển. Chúng ta đã “chìm đắm” trong thời gian và tinh thần của thế gian. Chúng ta đã bị “thể tục hóa”. Chúa Thánh Thần đã được thổi vào Giáo Hội, với mục đích tương tự như mục đích chúng ta vừa mô tả: nâng chúng ta lên khỏi vực sâu và làm cho chúng ta ngày một vươn cao hơn, cho đến khi lại đưa chúng ta tới chỗ chiêm ngưỡng bầu trời vô tận, khiến chúng ta thốt lên, tràn ngập niềm vui hy vọng: “Vĩnh cửu, vĩnh cửu!”.

Biểu thức **nút thắt Gordien** chỉ định cách ẩn dụ một vấn đề không đưa ra giải pháp rõ ràng, cuối cùng được giải quyết bằng một hành động triệt để. Nói rộng ra, bản chất triệt để của giải pháp cho vấn đề này đã tạo ra cụm từ “cắt nút thắt Gordien”. Thành ngữ này bắt nguồn từ truyền thuyết về **Alexander Đại đế** (xem thêm trong Wikipedia tiếng Pháp) (còn tiếp)

(Đọc tiếp BTDL/CN13TNA)

<V. SỰ HIỂU BIẾT CAO CẢ VỀ ĐỨC KITÔ>

ĐỨC GIÊSU KITÔ - ĐƯỜNG PHÂN ĐỊNH

WHD (18/4/2026) - Chủ đề bài viết 'Đức Giê-su Kitô – Đường Phân Định' được khai triển theo các mục như sau: (1) Khái Niệm Phân Định, (2) Phân Định Trong Cựu Ước, (3) Phân Định Trong Tân Ước, (4) Theo Đường Phân Định Của Đức Giêsu. Việc khai triển chủ đề dưới các mục này giúp chúng ta nhận diện rõ hơn tầm quan trọng của phân định trong đời sống đức tin Kitô Giáo. Đồng thời, việc khai triển này giúp chúng ta ý thức sâu sắc hơn về sự cần thiết phải đi theo Đường của Đức Giêsu để phân định, nhờ đó có thể thực thi thánh ý Thiên Chúa cách trung tín và trưởng thành hơn mỗi ngày.



Giám mục Phêrô Nguyễn Văn Viên

(Tiếp theo BTDL/CN-11TN)

2. PHÂN ĐỊNH TRONG CỰU ƯỚC.

.....

2.2 Phân Định Trong Truyền Thống Ngôn Sứ.

Các Ngôn Sứ luôn nhắc nhở dân Ítraen về việc phân định và thực thi giao ước, đồng thời giúp họ đặt niềm hy vọng vào giao ước bền vững mà Đức Chúa sẽ thiết lập với họ trong tương lai. Lời của Đức Chúa trong sách Ngôn Sứ Isaia: "Hãy lắng tai và đến với Ta, hãy nghe thì các ngươi sẽ được sống. Ta sẽ lập với các ngươi một giao ước vĩnh cửu, để trọn bề nhân nghĩa với Davít" (Is 55, 3); trong sách Ngôn Sứ Giêrêmia: "Này sẽ đến những ngày... Ta sẽ lập với nhà Ítraen và nhà Giuđa một giao ước mới... Ta sẽ ghi vào lòng dạ chúng, sẽ khắc vào tâm khảm chúng *Lề Luật của Ta*. Ta sẽ là Thiên Chúa của chúng, còn chúng sẽ là dân của Ta" (Gr 31, 31-33). Trong giao ước mới, *Lề Luật của Đức Chúa* không còn khắc ghi vào bia đá mà là khắc ghi vào tâm hồn. Để có thể trung tín với giao ước của Thiên Chúa, dân Ítraen phải có trái tim mới: "*Ta sẽ ban tặng các ngươi một quả tim*

mới, sẽ đặt thân khí mới vào lòng các người. Ta sẽ bỏ đi quả tim bằng đá khỏi thân mình các người và sẽ ban tặng các người một quả tim bằng thịt" (Ed 36, 26).

Cách đặc biệt, các tư tế và những người lãnh đạo Ítraen phải luôn là những người biết phân định ngay chính và trung tín. Trong thị kiến của Êdêkien về đền thờ, Đức Chúa là Thiên Chúa phán về tư tế như sau: "Nó sẽ chỉ cho dân Ta biết phân biệt điều thánh thiêng với điều phạm tục, và sẽ dạy cho họ biết phân biệt điều ô uế với điều thanh sạch" (Ed 44, 23). Đức Chúa là Thiên Chúa phán với những người lãnh đạo hay cầm quyền Ítraen: "Hỡi các ông hoàng Ítraen! Hãy đẩy xa bạo lực và tàn phá, hãy thi hành chính trực công minh và cất đi khỏi dân Ta những hạnh vi quấy nhiễu của các người – sấm ngôn của Đức Chúa là Chúa Thượng" (Ed 45, 9). Như vậy, các tư tế và những người lãnh đạo Ítraen cần phải biết phân định để chăm sóc dân chúng cách công minh, đồng thời giúp mọi người phân định để sống phù hợp với thánh ý Thiên Chúa trong bối cảnh cụ thể.

Các ngôn sứ chỉ cho dân Ítraen biết cách phân định tội lỗi và hoán cải bởi vì tội lỗi họ chồng chất và tràn lan khắp nơi. Ngôn Sứ Isaia đề cập đến tội lỗi của dân Ítraen, nhất là dân Giuđa và những người định cư ở Giêrusalem ngay từ những câu mở đầu: "Khôn thay dân tộc phạm tội, dân chồng chất lỗi lầm, giống nòi gian ác, lũ con hư hỏng! Chúng đã bỏ Đức Chúa, đã khinh Đức Thánh của Ítraen, mà quay lưng đi" (Is 1, 4). Lời của Thiên Chúa qua miệng Ngôn Sứ Giêrêmia: "Tội ác của họ thì muôn vàn, hành vi phản bội thì vô kể" (Gr 5, 6). Tương tự như vậy, Người phán trong sách Ngôn Sứ Amôt: "Bởi Ta biết: Tội ác các người nhiều vô kể, tội lỗi các người nặng tày trời: Nào áp bức người công chính, lại đòi quà hối lộ, nào ức hiếp kẻ nghèo hèn tại cửa công" (Am 5, 12). Khi mỗi người, mỗi cộng đoàn và toàn thể dân tộc nhận thức mình tội lỗi thì cũng là lúc mọi người nhận ra mình cần hướng về Thiên Chúa để xin ơn tha thứ và không ngừng hoán cải.

Dân Ítraen là dân lòng chai dạ đá, cứng đầu cứng cổ. Do đó, các Ngôn Sứ không ngừng mời gọi họ phân định để hoán cải, trở về với Đức Chúa là Đấng luôn tha thứ. Lời của Đức Chúa trong sách Ngôn Sứ Isaia: "Tội các

người, dầu có đỏ như son, cũng ra trắng như tuyết; có thâm tựa vải điều, cũng hóa trắng như bông. Nếu các người chịu nghe lời Ta, các người sẽ được hưởng dùng hoa mầu trong xứ" (Is 1, 18-19); Người phán với dân Ítraen trong sách Ngôn Sứ Giêrêmia: "Trở về đi, hỡi lũ con phản bội, Ta sẽ chữa lành tội phản bội của các người!" (Gr 3, 22). Dân Ítraen hãy trở về với đường lối của Đức Chúa, hãy trở về với cả tâm lòng chứ không chỉ dừng lại ở bề ngoài: "Đừng xé áo, nhưng hãy xé lòng. Hãy trở về cùng Đức Chúa là Thiên Chúa của anh em, bởi vì Người từ bi và nhân hậu, chậm giận và giàu tình thương" (Ge 2, 13) hoặc: "Ta chẳng vui gì khi kẻ gian ác phải chết, nhưng vui khi nó thay đổi đường lối để được sống. Hãy trở lại, hãy từ bỏ đường lối xấu xa của các người mà trở lại" (Ed 33, 11). Các cá nhân cũng như các cộng đoàn cần nhận thức mình đã sai đường lạc lối và hậu quả là tội chồng tội. Vì thế, họ được mời gọi biết phân định, chọn lựa đường lành và trở về với Lòng Thương Xót của Thiên Chúa để được sống.

Giữa cảnh lưu đày, Thiên Chúa ban ơn phân định cho dân Người, ngay cả những người trẻ. Sách Ngôn Sứ Đanien cho chúng ta biết về bốn người trẻ Ítraen là Đanien, Khanania, Misaên và Adaria, được triệu vào hoàng cung để phục vụ vua Nabucô-đônôxo: "Bốn cậu bé này đều được Chúa ban ơn hiểu rộng biết nhiều về tất cả chữ nghĩa và lẽ khôn ngoan. Riêng Đanien còn được hiểu biết [יָדָע]hēvîn, phân định, phân biệt] mọi thị kiến và điềm báo mộng" (Đn 1, 17). Chính Thiên Chúa ban sức mạnh và khôn ngoan, đồng thời mặc khải những điều thăm sâu, bí ẩn cho những ai trung tín với Người (Đn 2, 20-23). Chẳng hạn, những hiểu biết của Đanien vượt xa khả năng tự nhiên của cậu. Nhờ sự trợ giúp của Thiên Chúa, cậu có thể nhận ra những dấu chỉ bí nhiệm, đọc và giải thích chúng một cách chính xác. Lòng khiêm nhường, tinh thần lắng nghe Thiên Chúa và đời sống cầu nguyện liên li đã giúp Đanien ý thức sự cần thiết phải cộng tác với Thiên Chúa trong việc thanh luyện tâm hồn, sống đời công chính và thực hành phân định phù hợp với thánh ý Người.

Nhân danh Đức Chúa, các Ngôn Sứ giúp dân Ítraen biết phân định để nhận ra ai là Ngôn Sứ thật và ai là

Ngôn Sứ giả: "Đức Chúa các đạo binh phán như sau: Đừng nghe lời các Ngôn Sứ tuyên sấm, chúng phỉnh phờ các người; điều chúng nói chỉ là thị kiến do tưởng tượng, chứ không phải do miệng Đức Chúa phán ra" (Gr 23, 16); "Đức Chúa là Chúa Thượng phán thế này: Khôn cho hạng Ngôn Sứ ngu si, chỉ theo thân khí riêng và chẳng thấy gì" (Ed 13, 3); "Các thủ lãnh của nó xét xử dựa theo quả cáp, các tư tế dạy bảo vì tiền, các Ngôn Sứ bói toán vì bạc" (Mk 3, 11). Như vậy, ngôn sứ thật là người được Thiên Chúa sai đến, nói những lời của Thiên Chúa, loan báo bình an đích thực và kêu gọi dân Ítraen hoán cải để trung thành với Thiên Chúa. Trong khi đó, Ngôn Sứ giả là người nói theo ý mình, tìm kiếm lợi ích riêng và đem lại thứ bình an giả tạo khiến dân đi lệch khỏi thánh ý Thiên Chúa.

Các Ngôn Sứ giúp dân Ítraen phân định giữa lòng thương xót và các lễ vật tiền dâng lên Người. Quả thật, dân chúng đề cao những lễ vật hay những gì có thể cân, đo, đong, đếm và nghĩ rằng Đức Chúa muốn như vậy. Các Ngôn Sứ giúp họ nhận ra điều Thiên Chúa mong muốn là tình yêu họ dành cho Thiên Chúa và tỏ lòng thương xót theo thánh ý Thiên Chúa đối với anh chị em, chẳng hạn, Thiên Chúa phán: "Lễ toàn thiêu chiền cừu, mỡ bê mập, Ta đã ngấy. Máu bò, máu chiền dê, Ta chẳng thèm!" (Is 1, 11); "Ta muốn tình yêu chứ không cần hy lễ, thích được các người nhận biết hơn là được của lễ toàn thiêu" (Hs 6, 6); "Các người có dâng lên Ta của lễ toàn thiêu... những lễ vật của các người, Ta không vui nhận, chiền bò béo tốt các người đem hiến tế, Ta chẳng đoái hoài" (Am 5, 22). Nhân danh Đức Chúa, các Ngôn Sứ giúp dân Ítraen phân định để nhận ra đâu là tôn giáo đích thực và đâu là tôn giáo hình thức; đâu là tôn giáo thấm vào tâm hồn và đâu là tôn giáo chỉ dừng lại ở bề ngoài; đâu là tôn giáo nâng con người lên với Thiên Chúa và đâu là tôn giáo làm cho con người suy thoái; đâu là phụng tự đẹp lòng Thiên Chúa và đâu là nghi lễ mà Thiên Chúa khước từ. Khi thực hành như thế, các Ngôn Sứ giúp dân sống đời công chính và bác ái đích thực.

2.3 Phân Định Trong Truyền Thống Khôn Ngoan.

Như đã đề cập ở trên, phân định trong Kinh Thánh không chỉ là khả năng lý trí mà còn là ân sủng gắn liền

với việc tham dự vào đức khôn ngoan. Khôn ngoan là nền tảng bao quát còn phân định là việc xử lý tình huống cụ thể; khôn ngoan là viễn tượng, phân định là chọn lựa; khôn ngoan là nguyên lý, phân định là sự áp dụng. Theo một nghĩa nào đó, phân định chính là phán đoán mang tính thực tiễn. Chúng ta cũng có thể nhận thức rằng phân định là khôn ngoan được thể hiện trong hành động cụ thể. Các sách Khôn Ngoan đề cập đến nhiều chủ đề liên hệ trực tiếp với tiên trình phân định, chẳng hạn như công chính, đau khổ, sự thành công, quy tắc đạo đức, sự phù vân trong cõi nhân sinh, ý nghĩa cuộc đời, nguyên lý nhân quả và số phận con người sau cái chết.

Thiên Chúa là Đấng khôn ngoan. Câu đầu tiên trong sách Huân Ca là: *"Tất cả sự khôn ngoan đều phát xuất từ Đức Chúa, và khôn ngoan vẫn ở với Người đến muôn đời"* (Hc 1, 1). Cũng theo tác giả sách Huân Ca: *"Khôn ngoan đã được tác thành trước vạn vật, sự hiểu biết anh minh đã có từ muôn đời"* (Hc 1, 4). Tác giả sách Châm Ngôn viết: *"Chính Đức Chúa ban tặng khôn ngoan; tri thức và hiểu biết là nhờ Người mà có"* (Cn 2, 6). Ông Gióp nói: *"Nơi Thiên Chúa có cả khôn ngoan lẫn sức mạnh, mưu lược cũng như tài thông hiểu đều thuộc về Người"* (G 12, 13). Khôn ngoan của Thiên Chúa vượt trên nhận thức tự nhiên của con người và giúp con người biết phân định để có thể tiếp cận và thực thi những điều mà tự sức con người không thể thực hiện như lời của ông Gióp: *"Người phạm không lượng giá được khôn ngoan, vì khôn ngoan không ở trong đất dành cho kẻ sống. Vực thẳm nói: Tôi không chứa khôn ngoan! Đại dương bảo: Khôn ngoan không ở nơi tôi bao giờ!"* (G 28, 13-14). Cũng theo ông: *"Đường nẻo của khôn ngoan một mình Thiên Chúa tỏ, chính Người biết nơi ở của khôn ngoan"* (G 28, 23). Khôn ngoan luôn tác động đến muôn vật muôn loài. Nhờ khôn ngoan, con người mới có thể phân định và nhờ phân định, con người mới có thể trở nên khôn ngoan hơn.

Chủ đề khôn ngoan được quan tâm khá sớm trong Cựu Ước, nhất là với Salômôn và một số phần trong các sách khác. Truyền thống khôn ngoan được khai triển mạnh mẽ sau thời lưu đày Babylon (thế kỷ VI TCN) trong bối cảnh Ítraen đối diện với những nghịch cảnh hiện sinh và thần học.

Câu hỏi đặt ra là: Làm sao để con người trở nên khôn ngoan? Câu trả lời là phải kính sợ Đức Chúa. Lời của thầy khôn ngoan nói với con: *"Này con, nếu lời thầy, con luôn nhận lấy, và huấn lệnh thầy, con hằng áp ủ... nếu con tìm khôn ngoan như tìm bạc và lòng kiếm như thế kho tàng, thì lúc đó con sẽ hiểu thế nào là kính sợ Đức Chúa, và sẽ khám phá ra hiểu biết Thiên Chúa có nghĩa là gì"* (Cn 2, 1-5); *"Kính sợ Đức Chúa là bước đầu của khôn ngoan; biết Đấng Chí Thánh mới là hiểu biết thật"* (Cn 9, 10). Tương tự như tác giả sách Châm Ngôn, theo sách Gióp: *"Kính sợ Chúa Thượng, đó là khôn ngoan, tránh xa điều ác, đó là trí hiểu"* (G 28, 28). Theo tác giả sách Huân Ca: *"Góc rẽ của khôn ngoan là kính sợ Đức Chúa, cảnh lá của khôn ngoan là cuộc đời trường thọ"* (Hc 1, 20). Kính sợ Đức Chúa không có nghĩa là sợ hãi tiêu cực nhưng là thái độ tôn kính, vâng phục và gần bó với Người bởi Người là Đấng toàn năng, toàn tri và toàn thiện. Kính sợ Đức Chúa không chỉ giúp con người nên khôn ngoan mà còn xa lánh tội lỗi, được hưởng sự sống dồi dào và hiệp thông với Người mãi mãi. Đặc biệt, kính sợ Đức Chúa giúp con người nhận ra những yếu đuối và giới hạn của mình, đồng thời thành tâm cầu xin Người nâng đỡ hầu có thể phân định thực tại phù hợp với thánh ý Người.

Khôn ngoan của Thiên Chúa giúp con người biết lỗi mình đi, điều mình nghĩ và chân mình bước như lời tác giả sách Châm Ngôn: *"Cái khôn của kẻ sáng suốt là biết rõ [חָכְמָה] phân định, phân biệt] đường mình đi, cái dại của kẻ ngu si là đi lường gạt"* (Cn 14, 8). Tác giả Thánh Vịnh 49 viết: *"Dù sống trong danh vọng, con người cũng không hiểu biết gì; thật nó chẳng khác chi con vật một ngày kia phải chết"* (Tv 49, 21). Theo tác giả sách Huân Ca: *"Ai phụng sự khôn ngoan thì cũng phụng thờ Đấng Thánh và ai yêu mến khôn ngoan thì được Đức Chúa mến yêu"* (Hc 4, 14). Quả thật, trong môi trường bị tội lỗi chi phối, khôn ngoan tự nhiên của con người bị méo mó, biến dạng và trở nên bất toàn. Tự sức mình, con người khó có thể phân định cách đúng đắn. Vì thế, con người cần ý thức về thân phận giới hạn của mình, luôn quy hướng về Thiên Chúa và cầu xin Người nâng đỡ.

Tác giả sách Huân Ca nói với con

mình cũng như với những người muốn tiếp cận khôn ngoan: *"Mọi chuyện xảy đến cho con, con hãy chấp nhận, và trải qua bao thăng trầm, con hãy cứ kiên nhẫn. Vì vàng phải được tôi luyện trong lửa, còn những người sáng giá thì phải được thử trong lò ô nhục"* (Hc 2, 4-5). Tác giả sách Khôn Ngoan mời gọi mọi người phân định và đối diện với những gian nan thử thách trong tinh thần cậy trông và phó thác vào Thiên Chúa vì ai sống đời công chính thì được Người xót thương: *"Người đã tinh luyện họ như người ta luyện vàng trong lò lửa, và đón nhận họ như của lễ toàn thiêu"* (Kn 3, 6). Như vậy, người phân định cần ý thức và xác tín rằng ai chịu đau khổ, thử thách hay bất cứ nghịch cảnh nào cũng đừng sồn lòng nản chí vì Đức Chúa là Thiên Chúa luôn đồng hành với con người. Quả thật, tất cả sẽ qua đi, người công chính sẽ được Thiên Chúa ban thưởng dồi dào vượt quá những gì họ phải chịu đựng.

Nhờ hướng về Thiên Chúa, nguồn mạch khôn ngoan, con người mới có thể học được cách phân định và áp dụng phân định vào cuộc sống. Phân định trong bầu khí khôn ngoan giúp con người giảm thiểu những rủi ro không cần thiết, đồng thời tránh xa những hệ quả vô bổ phát sinh, trái với thánh ý Thiên Chúa. Như đã đề cập ở trên, để có thể phân định và sống đời luân lý lành mạnh, con người cần phải kính sợ Thiên Chúa trong mọi nơi mọi lúc và lắng nghe lời của Người trong mọi hoàn cảnh. Con người cần cộng tác với Thiên Chúa để nhận ra đâu là những giá trị đích thực giúp con người ngày càng tiến tới trong sự kết hiệp với Người và đâu là những chạm bẫy khiến con người sa ngã giữa những con sóng của thế gian, ma quỷ, xác thịt trong hành trình đức tin (Cn 3, 5-6; Kn 9, 17).

Sự trung tín của ông Gióp, nhất là khi phải đối diện với trăm bề đau khổ đã làm cho ông biết cộng tác với Thiên Chúa trong việc phân định. Nguyên lý nhân quả, chẳng hạn như 'ở hiền gặp lành' xem ra không phù hợp với hoàn cảnh của ông trong những giai đoạn nhất định. Khi các bạn cho rằng những đau khổ và mất mát là do tội lỗi ông đã phạm, ông đã không chấp nhận lập luận đơn giản ấy và khẳng định mình là người công chính (G 27, 3-6). Bốn nhân vật điển hình trong sách Gióp là Êliphát, Bimdat, Xôpha và Êlihu. Trong đó, Êliphát

thiên về kinh nghiệm cá nhân, Bindat thiên về truyền thống, Xôpha thiên về giáo điều, Êlihu thiên về suy tư thần học. Chẳng hạn, Êlihu nói: "Thiên Chúa dùng cái nghèo để giải thoát người nghèo, dùng khổ đau mà mở mắt họ" (G 36, 15). Đây là những nhân vật đại diện cho những quan điểm và lập luận khác nhau về đau khổ và hậu quả của nó. Nhờ cộng tác với Đức Chúa trong việc phân định, Gióp chấp nhận đau khổ, mắt mắt cũng như chấp nhận cả hồng ân lẫn những gì xem ra bất hạnh: "Thân trần, trưởng sinh từ lòng mẹ, tôi sẽ trở về đó cũng trần truồng. Đức Chúa đã ban cho, Đức Chúa lại lấy đi: Xin chúc tụng danh Đức Chúa!" (G 1, 21). Gióp không bao giờ vui niềm hy vọng vào sự sống tốt đẹp trong tương lai: "Tôi biết rằng Đấng bênh vực tôi vẫn sống, và sau cùng, Người sẽ đứng lên trên cõi đất. Sau khi da tôi đầy bị tiêu hủy, thì với tâm thân, tôi sẽ được nhìn ngắm Thiên Chúa" (G 19, 25-26).

Nhiều trình thuật trong các sách Khôn Ngoan cho chúng ta biết khôn ngoan không chỉ là thuộc tính giữa bao thuộc tính khác của Thiên Chúa mà còn được nhận cách hóa (personification), chẳng hạn như: "Đức Chúa dùng khôn ngoan đặt nền cho trái đất, dùng hiểu biết thiết lập các tầng trời. Nhờ tri thức của Người, vực sâu được khai mở và mây trời đổ mưa" (Cn 3, 19-20) hoặc: "Ta đã được tấn phong từ đời đời, từ nguyên thủy, trước khi có mặt đất. Khi chưa có các vực thẳm, khi chưa có mạch nước tràn đầy, ta đã được sinh ra. Trước khi núi non được đặt nền vững chắc, trước khi có gò nông, ta đã được sinh ra, khi Đức Chúa chưa làm ra mặt đất với khoảng không, và những hạt bụi đầu tiên tạo nên vũ trụ" (Cn 8, 23-26). Khôn Ngoan được nhân cách hóa trong các sách này được thể hiện cách trọn vẹn trong Tân Ước nơi Đức Giêsu Kitô, Khôn Ngoan của Thiên Chúa nhập thể, Đấng hướng dẫn con người phân định theo lời của Thiên Chúa và thi hành thánh ý Người cách trọn vẹn. (còn tiếp)

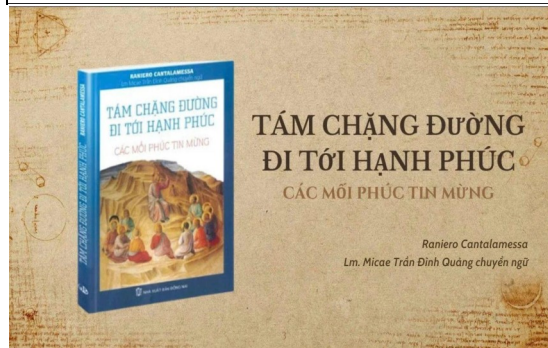
Đọc tiếp BTDL/CN-13TN

<3. PHÂN ĐỊNH TRONG TÂN ƯỚC>



TÂM CHẶNG ĐƯỜNG ĐI TỚI HẠNH PHÚC CÁC MỐI PHÚC TIN MỪNG

WGPDL (04/4/2026) - "Tâm chặng đường đi tới hạnh phúc – Các mối phúc Tin Mừng" là tác phẩm của Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa, Giảng thuyết viên Phủ Giáo Hoàng. Bản dịch Việt Ngữ tác phẩm này do Linh Mục Micae Trần Đình Quảng thực hiện.



ĐHY Raniero Cantalamessa

(Tiếp theo BTDL/CN-11TN)

I. "PHÚC THAY AI CÓ TÂM HỒN NGHÈO KHÓ, VÌ NƯỚC TRỜI LÀ CỦA HỌ".

..... 4. "cho người nghèo" và sống "nghèo".

Cùng lúc Đức Kitô đến, người ta nhận thấy có một bước nhảy vọt về phẩm chất trọng lãnh vực nghèo khó. Có thể tóm tắt như sau: Cựu Ước cho thấy một Thiên Chúa cho người nghèo, còn Tân Ước cho thấy một Thiên Chúa trở nên nghèo. Trong Cựu Ước, có nhiều bản văn nói Thiên Chúa là Đấng "lắng nghe tiếng kêu than của những người nghèo", "thương xót những người yếu đuối và nghèo khó", "bảo vệ người lâm than", "thực hiện công bình cho người bị áp bức"; thế nhưng chỉ có Phúc Âm cho ta biết một Thiên Chúa làm một người trong số họ, chọn cho mình sự nghèo khó và yếu đuối. Sự nghèo khó vật chất, một điều xấu phải tránh, có được khía cạnh của một điều tốt phải vun trồng, một lý tưởng phải theo đuổi. Đó là sự mới mẻ lớn lao mà Đức Kitô mang lại.

Bằng cách này, hai thành tố chủ yếu của lý tưởng nghèo khó được nói rõ: "cho người nghèo" và sống "nghèo". Lịch sử nghèo khó Kitô Giáo là lịch sử của cách tấn công trực diện vào hai đòi hỏi này. Điều đó phản ánh, chẳng hạn, trong những cách giải thích khác nhau về câu chuyện chàng thanh niên giàu có (x. Mt 19, 16 tt). Có khi người ta nhấn mạnh là anh phải "bán hết tài sản", khi khác nhấn mạnh anh phải "đem cho người nghèo"; nghĩa là có khi người ta nhấn

mạnh phải bỏ hết mọi sự để theo Đức Giêsu một cách triệt để, khi thì nhấn mạnh mỗi quan tâm đến người nghèo^[9].

Thời Thượng cổ, chống lại cách giải thích của phái Encratit, một phái cấp tiến chủ trương chối bỏ hoàn toàn (encrateia) hôn nhân và sự sở hữu, là cách giải thích hòa giải của một Clémenté Alexandria. Đến lượt tác giả này lại có nguy cơ đi đến chỗ thái quá

ngược lại khi quả quyết rằng, điều đáng kể không phải là sự nghèo khó cho bằng việc người ta sử dụng của cải:

"Người nào coi của cải, vàng bạc, nhà cửa như là những ân huệ của Thiên Chúa, và dâng cho Ngài những cái đó để tôn kính Ngài, cộng tác bằng những gì mình có vào việc cứu độ những người khác, thì đó là người được Chúa chúc phúc và có tâm hồn nghèo khó^[10]."

Người ta thấy một tổng hợp đầu tiên và một sự quân bình giữa hai trường hợp này trong suy nghĩ của những người như Thánh Basiliô và Thánh Augustinô, và trong kinh nghiệm đan tu được các ngài khởi xướng. Các ngài kết hợp sự nghèo khó cá nhân triệt để nhất với sự quan tâm tương tự dành cho người nghèo và người bệnh, được cụ thể hóa trong các định chế tiền liệu cho mục đích này, là những định chế, trong một số trường hợp, sẽ trở thành kiểu mẫu cho các hoạt động từ thiện của Giáo Hội.

Thời Trung cổ, trong một bối cảnh lịch sử khác, chúng ta chứng kiến chu trình này được lặp lại. Giáo Hội, cách riêng các dòng đan tu cũ ở Tây Phương, trở nên giàu có, thực hiện sự nghèo khó hầu như chỉ dưới hình thức giúp đỡ người nghèo, khách hành hương, nghĩa là quản lý các định chế bác ái. Ngược với tình trạng này, từ đầu thiên niên kỷ thứ hai, có những phong trào tự nhận là những người nghèo, đặt ưu tiên cho việc thực hành hữu hiệu sự nghèo khó, đưa Giáo Hội trở về với sự đơn sơ và nghèo khó của Phúc Âm. Như vậy, sự quân bình và tổng hợp được thực hiện lần này do các dòng tu hành khất. Các dòng tu

này cố gắng thực hành sự từ bỏ triệt để, đồng thời chăm sóc yêu thương những người nghèo khó, phong cù, nô lệ, nhất là sông nghèo khó trong tình hiệp thông với Giáo Hội, chứ không đi ngược lại Giáo Hội.

Với tất cả sự thận trọng cần thiết, có lẽ chúng ta có thể thoáng thấy một biện chứng tương tự trong thời kỳ hiện nay. Sự bùng nổ của ý thức xã hội trong thế kỷ vừa qua và sự bùng nổ của vấn đề vô sản đã lại phá vỡ sự tương nghèo khó tự ý, tự chọn và được sống theo Đức Kitô, để quan tâm đến vấn đề những người nghèo. Mọi bận tâm đến người nghèo thắng thế hơn lý tưởng về một Giáo Hội nghèo, là điều được diễn tả qua vô vàn sáng kiến và định chế mới mẻ, nhất là trong lãnh vực giáo dục trẻ em nghèo và giúp đỡ những người bị bỏ rơi nhất. Học thuyết xã hội của Giáo Hội cũng là kết quả của bầu khí thiêng liêng này.

Chính Công Đồng Vaticanô II đã đưa lên hàng đầu diễn từ về “Giáo Hội và sự nghèo khó”, nhất là sau bài phát biểu được nhiều người biết đến của Đức Hồng Y Lercaro. Về vấn đề này, người ta đọc thấy trong Hiến Chế về Giáo Hội:

“Như Chúa Kitô đã hoàn tất công trình cứu chuộc trong nghèo khó và bách hại, Giáo Hội cũng được mời gọi đi cùng đường lối ấy... Chúa Kitô được Chúa Cha phái đến để “rao truyền Phúc Âm cho kẻ bần cùng” [...] cứu chữa các tâm hồn đau khổ” (Lc 4, 18), “tìm kiếm và cứu vớt những gì đã hư mất” (Lc 19, 10). Cũng thế, Giáo Hội triệu men và áp ủ tất cả những ai đau khổ vì sự yếu hèn của con người, nhất là nhận biết nơi những kẻ nghèo khó và đau khổ hình ảnh Đấng Sáng Lập nghèo khó và khổ đau, ra sức giám sát nội cơ cực của họ và nhằm phụng sự Chúa Kitô trong họ [11].”

Trong bản văn này, người ta thấy cùng một lúc hai tình huống “nghèo và phục vụ người nghèo”. Người ta không bảo hai khía cạnh này phải và có thể được mỗi người tín hữu hoặc mỗi loại tín hữu vun đắp cùng một cách. Quả thực người ta cũng phải nhớ đến học thuyết về các đặc sủng và những chức năng khác nhau được gán cho mỗi chi thể của thân thể Đức Kitô. Dường như Thánh Phaolô kể vào số các đặc sủng thậm chí việc lột bỏ mình và tự ý từ bỏ của cải cho người

khác. Đối với Ngài, đặc sủng là việc “cho cách chân thành”, và việc “đem hết gia tài mà bỏ thi”, cũng như nói tiên tri, nói các tiếng lạ, sự hiểu biết, trong cùng bối cảnh, cũng là những đặc sủng (x. 1Cr 13, 3).

Vậy chính nơi một số chi thể và dòng tu của mình mà Giáo Hội bày tỏ Đức Kitô nghèo khó cách tốt nhất; nói khác đi, Đức Kitô gánh lấy nơi Ngài “các tật nguyên và các bệnh hoạn” của người nghèo (x. Mt 8, 13). Sự viên mãn của Thân Khí và các ân huệ của Thân Khí là ở nơi Giáo Hội, chứ không chỉ ở nơi người tín hữu; tuy vậy, trong sự hiệp thông Giáo Hội, sự viên mãn này đến từ mọi tín hữu. Quả thực, nếu tôi yêu mến sự hiệp nhất và gắn bó với sự hiệp nhất đó, tất cả những gì mỗi người sẽ có hay sẽ làm trong lãnh vực này, thì cũng như chính tôi đã có hay đã làm. Tôi thuộc về thân thể này, là thân thể nghèo khó và săn sóc những người nghèo khó. Thánh Augustinô nói: “Bạn đừng ghen tương, mọi điều tội có đều thuộc về bạn: tôi không muốn mình mang một tình cảm ghen tương nào, vì điều bạn có cũng thuộc về tôi [12].”

Kết quả là chúng ta phải xua đuổi mọi ác tâm và xét đoán, thay thế bằng sự quý trọng nhau và vui vẻ về những gì Thiên Chúa thực hiện qua những người khác. Những ai đang hoạt động cho công bằng xã hội và thắng tiền người nghèo (một điều thường đòi hỏi phải có những phương tiện và cơ cấu lớn) lấy làm vui vì có những anh em biết sống và loan báo Phúc Âm với lòng đơn thành và nghèo khó, và ngược lại. Thánh Tông Đồ khuyên nhủ trong một tình huống tương tự: “Chúng ta đừng xét đoán nhau nữa. [...] Chúng ta hãy theo đuổi những gì đem lại bình an và những gì xây dựng cho nhau” (Rm 14,13.19).

5. Tại sao chọn sống nghèo?

Vấn đề là chúng ta phải trả lời cho câu hỏi dường như quan trọng nhất: tại sao Đức Kitô lại đưa vào thế gian lý tưởng về một sự nghèo khó tự ý? Tại sao tự ý khước từ những sự vật mà Thiên Chúa tạo ra lại giúp cho con người được vui? Sự cứu chuộc có thể đối lập với sự tạo dựng chăng?

Câu trả lời nằm ở lý do biện minh cho đề nghị của Đức Kitô. Điều đó được diễn tả rõ ràng trong bản văn: Nước Trời hay Nước Thiên Chúa. Tất cả có ý nghĩa nhờ bản tính của nước này, một nước “đã hiện diện” trong thế gian, nhưng “chưa” được thiết lập

viên mãn và vĩnh viễn.

Chính vì Nước Thiên Chúa đã hiện diện trong thế gian, nơi con người và lời rao giảng của Đức Giêsu, nên đừng để nó thoát đi, nhưng nắm giữ lấy nó, vứt bỏ tất cả những gì có thể ngăn cản nó, kể cả tay và mắt nếu cần (x. Mt 18, 8 tt). Nói cách khác, ngay từ bây giờ có thể bắt đầu sống như thế chúng ta đã sống cách vĩnh viễn trong Nước Trời, nơi của cải trần gian không còn giá trị nữa, nhưng là nơi Thiên Chúa sẽ là mọi sự nơi mọi người.

Đó là lý do của sự nghèo khó có thể gọi là *cánh chung học* hoặc *có tính tiên tri*, vì nó loan báo trời mới đất mới. Sự nghèo khó có tính tiên tri vì, khi không màng tội những của cải trần gian, nó công bố một của cải khác, một cách thâm lặng nhưng hữu hiệu; nó nhắc nhở rằng thế gian này đang qua đi, nơi đây chúng ta không cư ngụ vĩnh viễn, nhưng quê hương chúng ta ở trên trời.

Lý do cánh chung học này, dựa trên sự hoàn thành bất ngờ của Nước Thiên Chúa, hoặc dựa trên sự chờ đợi Đức Kitô sắp trở lại sau khi Phục Sinh, tiếp tục tác động sau đó, tuy dưới hình thức khác hơn. Ở trần gian, người Kitô hữu không có tư cách công dân vững bền, nhưng thuộc về một thành đô khác. Chính vì vậy mà việc họ gắn bó với những của cải thời hiện tại mà họ sắp sửa phải bỏ lại, là điều nghịch lý. Từ đây lý do cánh chung học tác động dưới hình thức *hy vọng* những của cải muôn đời.

Những gì thuộc đặc tính đầu tiên của Nước Thiên Chúa “đã hiện diện”. Tuy vậy, mặt khác, Nước Thiên Chúa còn phải đến, đang trên đường đến “tận cùng trái đất”. Một số người hoàn toàn chú tâm chờ nó đến, không còn vướng mắc vào những liên hệ và dân thân thuộc trần gian, có thể cản trở cho việc loan báo. Nếu Phúc Âm phải đạt “tới tận cùng trái đất” (Cv 1, 8), những người đưa tin phải giống như những người chạy đua trên thao trường, nhẹ nhõm, không vướng mắc, mình trần, để “lời Chúa được phổ biến” (x. 2Th 3, 1) mà không bị kim hãm.

Lý do thứ hai này là lý do *truyền giáo* hoặc *tông đồ* của sự nghèo khó, được làm sáng tỏ đặc biệt trong diễn từ “sai đi” của Đức Giêsu: “Anh em đừng mang gì đi đường, đừng mang gậy, bao bị, lương thực, tiền bạc, cũng đừng có hai áo” (Lc 9, 3). —>

6. Tính thời sự của Môi Phúc nghèo khó.

Môi Phúc của những người nghèo có tính thời sự cao trong bối cảnh lịch sử của chúng ta ngày hôm nay, trong đó người ta quan tâm đến sinh thái và bảo vệ thụ tạo. Một cách sống Môi Phúc Tin Mừng, ai cũng có thể thực hiện, là biết sử dụng vật chất có điều độ, đúng mức, một lối sống giản dị cho phép hưởng của cái thuộc tạo thành, nhưng không lạm dụng và phung phí.

Chúng ta cần lời mời gọi này, đặc biệt trong những nước giàu có thuộc Bắc Bán Cầu. Chúng ta luôn bị cám dỗ chiếm hữu sự vật để riêng chúng ta sử dụng: quần áo, xe cộ, máy tính, các thiết bị điện tử đủ loại. Văn hóa “vứt bỏ”, dùng một lần rồi bỏ, trở thành thứ tổng hợp nên văn minh của chúng ta. Đôi khi điều đó thậm chí mang một hình thức ám ảnh.

Thánh Phanxicô Assisi thích nói với các anh em:

“Tôi đã không bao giờ ăn cắp của bố thí, cả khi xin lẫn khi dùng của đó. Tôi luôn dùng ít hơn những gì tôi xin được, để những người nghèo khác không mất phần cũng được dành cho họ. Làm ngược lại là ăn cắp[13].”

Chúng ta cũng phải nói điều tương tự về những của cải của Tạo Thành: “Chúng ta đã không đánh cắp của các thế hệ tương lai những nguồn lực dành cho họ: nước, năng lượng, gỗ chế tạo giấy...” Tất cả những gì chúng ta dùng quá mức cần thiết, trực tiếp hay gián tiếp, là chúng ta làm cho những người khác đang sống trên trái đất này hoặc những người sẽ đến sau ta không còn những cái đó để sử dụng.

Tôi thích nhắc lại lời của văn sĩ người Anh, Jerome K. Jerome, một nhà văn hài hước, nhưng trong trường hợp này thì ông nói nghiêm túc. Kinh nghiệm về một chuyến hành trình trên tàu ngược dòng sông Thames đã gọi cho ông thấy điều này trong đời sống:

“Có biết bao nhiêu người trong cuộc hành trình dọc theo cuộc đời, đã chắt chứa trên tàu, khiến tàu có nguy cơ chìm, vô số những đồ vật tầm thường, nhưng lại được họ coi là cần thiết để cuộc hành trình được dễ chịu, mà thực ra đó là những đồ vật vô ích và không quan trọng. Tại sao không quan tâm làm cho chiếc tàu của cuộc đời chúng ta được nhẹ nhõm, chỉ chứa những gì thật sự cần thiết: một căn nhà nhỏ niềm nở đón tiếp, những thú vui đơn giản, một hai người bạn đúng

nghĩa, có người nào đó để yêu và yêu bạn, một con mèo, một chú khuyển, một hai điều tầu, những gì cần để ăn mặc? Khi đó chúng ta sẽ thấy rằng như vậy con tầu tiên tới dễ dàng hơn. Chúng ta sẽ có thời giờ suy nghĩ, làm việc, nhâm nhi một chút gì đó, thoải mái ngả lưng dưới ánh mặt trời[14].”

Chính xác đây không phải là lý tưởng Phúc Âm về sự nghèo khó vì Nước Trời, nhưng điều đó cho phép ta ít nhất thấy rằng lý tưởng này không chống lại hạnh phúc của con người, ngược lại, là một liên minh mạnh mẽ với hạnh phúc ấy.

Môi Phúc Tin Mừng về sự nghèo khó có vẻ một thái độ khác, thái độ chiêm ngắm. Chúng ta phải khám phá và quý chuộng hình thức đặc biệt của chiêm hữu là chiêm ngắm. Đó là một kiểu chiêm hữu sự vật cách sâu sắc hơn, bằng tâm hồn chứ không chỉ thuần túy bằng giác quan và thân xác.

Thánh Phaolô định nghĩa những người Tông Đồ và, một cách gián tiếp, các Kitô hữu, như là “*những người cội như không có gì, nhưng kỳ thực có tất cả*” (2Cr 6, 10). Chiêm ngắm làm được phép lạ: cho phép ta có được sự vật mà không chiếm đoạt chúng, không lấy cắp chúng từ người khác. Khi một ai đó có quyền sở hữu về một vật – một công viên, một khu rừng, một bãi biển, một hồ nhỏ – vật đó là của riêng, không ai khác được sử dụng. Trong chiêm ngắm, hàng ngàn người có thể có được cái hồ hay công viên đó, mà không ăn cắp một chút hưởng thụ của ai về cái hồ hay công viên đó. (còn tiếp)

(Đọc tiếp BTDL/CN-13TN)

<II. “PHÚC CHO ANH EM LÀ NHỮNG KẸ BẦY GIỜ ĐANG PHẢI KHỐC, VÌ ANH EM SẼ ĐƯỢC VUI CƯỜI!”>

Tiếp theo tr. 4: ĐHY Cobo: Madrid cho ...

- Tôi tin rằng Đức Thánh Cha đã nhận ra vai trò của một Giáo Hội Samaria, vốn là lời mời gọi và ơn gọi mà Giáo Hội luôn mang trong mình. Giáo Hội được sinh ra dưới chân Thập Giá, bên cạnh một nạn nhân, và tôi tin rằng Giáo Hội phải luôn được nhận diện là người đứng bên cạnh những người dễ bị tổn thương, bên cạnh những người đang bị đóng đinh.

Đức Thánh Cha đã áp dụng quan niệm này vào mọi thực tại khi nói về những người dễ bị tổn thương và các nạn nhân của nhiều vấn đề khác nhau. Vì thế, Ngài nhắc chúng tôi rằng đây chính là vị trí của Giáo Hội: đồng hành, nâng đỡ và không bao giờ lãng

quên.

**** Thừa Đức Hồng Y, ngài hy vọng điều gì sẽ xảy ra sau chuyến viếng thăm này của Đức Giáo Hoàng Lêô XIV? Có thể nói chuyến Tông Du đã làm hồi sinh Giáo Hội Tây Ban Nha, hay đã tạo thêm động lực cho một Giáo Hội vốn đã sống động?**

- Không, chuyến viếng thăm đã thực sự làm Giáo Hội hồi sinh. Đức Thánh Cha để lại cho chúng tôi nhiều nhiệm vụ trong tương lai, nhưng đồng thời cũng chỉ cho chúng tôi con đường phải theo.

Tôi tin rằng trong mọi lãnh vực, từ văn hóa, chính trị, kinh tế đến đời sống Giáo Hội, như Ngài cũng đã nói với cộng đoàn giáo phận Madrid, Đức Thánh Cha đã để lại những định hướng hành động, những lập trường cụ thể và các điểm hội tụ. Vì điều đó, chúng tôi vô cùng biết ơn Ngài.

(<https://www.vaticannews.va/vi/church/news/2026-06/dhy-cobo-madrid-phong-van-dtc-leo-xiv-tham-quyen-luan-ly.html>)

Tiếp theo tr. 3: ANH EM ĐỪNG SỢ



phanh thầy phơi xác, các anh hùng tử đạo cũng luôn trung thành.

Trong cuộc nói chuyện với 50.000 bạn trẻ tại Gerland tháng 11/1986, Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II có đưa ra một nhận định. Sỡ dĩ có nhiều bạn trẻ hôm nay không dám nói về Đức Tin của mình là vì "các bạn đó chưa chắc chắn về những gì mà mình tin và chưa hiểu thực sự lý do tại sao mình tin".

Nhìn vào Giáo Hội Việt Nam những trang sử ban đầu cũng thế... **đẫm máu**, nhưng đó là những trang sử hào hùng để lại cho các thế hệ mai sau một niềm tự hào thánh thiện vì họ là dòng dõi của những tổ tiên anh hùng.

Rồi trải qua suốt dòng lịch sử, những chứng nhân kiên cường và anh hùng vẫn không thiếu.

Mới đây tại Algérie một nhóm tu sĩ Trappiste bị nhóm Hồi Giáo cực

đoan bắt cóc và sau đó Bộ Trưởng Nội Vụ Algérie tuyên bố là đã tìm thấy xác 7 đan sĩ đã bị giết. Trong một lá thư gửi cho gia đình cách đây hai năm, một tu sĩ trong nhóm bị sát hại đã viết: "Nếu con có chết thì cũng đừng coi cái chết của con như là một sự tử đạo. Việc tử đạo quá dễ. Nhưng hãy coi cái chết của con như là việc hoàn thành một hy tế mà Đức Giêsu muốn con cùng dâng hiến với Ngài".

Lạy Chúa quả thực con đường theo Chúa thật khó.

Lm. Giuse Đình Tấn Quý

NĂM PHÉP LẠ THÁNH THỂ HÀNG ĐẦU MÀ CHÂN PHƯỚC CARLO ACUTIS LIỆT KÊ

Chân Phước Carlo Acutis đã liệt kê 32 phép lạ Thánh Thể — Đây là 5 phép lạ hàng đầu

Chúa Giêsu nói với Thánh Thôma, "Có phải vì đã thấy Thầy nên anh đã tin? Phước cho những ai không thấy mà tin" (Ga 20: 29).

Mỗi lần chúng ta tham dự Thánh Lễ, một điều gì đó tuyệt vời xảy ra. Theo lời của Kinh Tin Kính dân Chúa:

Chúa Kitô không thể hiện diện như vậy trong Bí Tích Thánh Thể trừ khi biến đổi thực tại của bánh thành Thân Thể Người và biến đổi thực tại của rượu thành Máu Người, chỉ giữ nguyên các đặc tính của bánh và rượu mà giác quan chúng ta cảm nhận được. Sự thay đổi bí ẩn này được Giáo Hội gọi một cách rất thích hợp là sự biến thể.

Nói cách khác, Giáo Hội dạy rằng "bản chất" – "nature" của bánh và rượu thay đổi khi truyền phép, nhưng "chất thể" – "substance" vẫn giữ nguyên. Trước và sau khi truyền phép, Minh và Máu có mùi, hình dạng, vị và cảm giác giống như bánh và rượu trước đó.

Đôi khi, rất hiếm khi, trong Thánh Lễ, những chất thể của bánh và rượu dường như thay đổi theo một cách nào đó cùng với bản chất. Những điều này được gọi là phép lạ Thánh Thể.

Chân Phước Carlo Acutis đã tạo ra một trang web liệt kê các Phép Lạ Thánh Thể trên khắp thế giới. Trong khi danh sách của Ngài bao gồm 32 phép lạ Thánh Thể cho Ý, thì năm phép lạ này là những phép lạ nổi tiếng và được viếng thăm nhiều nhất.

1.-Phép lạ Thánh Thể ở Bolsena

Ở vùng Umbria thấp hơn là thị



trấn cổ Orvieto. Được bảo tồn trong nhà thờ trang trí công phu của thành phố là phép lạ Thánh Thể ở Bolsena. Phép lạ này dẫn đến lễ lễ Minh Máu Thánh Chúa hay Corpus Christi.

Vào năm 1263, một linh mục người Đức đang trên đường hành hương đến Rôma, khi ngài dừng chân tại Bolsena. Theo truyền thuyết, ngài đã nghi ngờ về giáo lý Công Giáo về Sự hiện diện

thực sự của Chúa Kitô trong Bí Tích Thánh Thể. Ngay sau khi truyền phép, bánh thánh bắt đầu chảy máu. Quá kinh ngạc, ngài đã hoãn Thánh Lễ và đi thẳng đến Orvieto, nơi Đức Giáo Hoàng Urban IV đang cư trú.

Đức Giáo Hoàng đã điều tra về bánh thánh kỳ diệu và khăn thánh đẫm máu (vải bàn thờ bằng vải lanh) và xác nhận tính xác thực của nó. Ngài đã thiết lập một lễ mới trong lịch Phụng Vụ: Lễ trong kính Minh Máu Thánh Chúa Kitô thường được gọi là lễ Corpus Christi.

2.-Phép lạ Thánh Thể ở Lanciano

Phép Lạ Thánh Thể ở Lanciano, xảy ra tại vùng Abruzzo, là phép lạ nổi tiếng nhất trong Giáo Hội Công Giáo.

Phép lạ xảy ra vào thế kỷ thứ tám trong một nhà thờ do các tu sĩ Basilianô quản lý. Tương tự như ở Bolsena, một trong những linh mục đã nghi ngờ Sự Hiện Diện Thực Sự. Khi ngài đọc lời truyền phép, bánh thánh đã biến thành thịt, rượu thành máu. Thân thể mang hình dạng của một trái tim, và Máu đông lại thành năm giọt hình dạng không đều.

Năm 1970, phép lạ này đã được

khoa học kiểm chứng. Các bác sĩ kết luận rằng phân thối là mô tim người và máu là máu của người. Cả hai đều thuộc cùng nhóm máu AB.

Ngày nay, thánh tích được bảo quản trong một nhà thờ Phanxicô. Mặc dù thường khó để phân biệt chi tiết của các phép lạ Thánh Thể khác, Lanciano là độc nhất. Có thể đến gần nhờ một cầu thang ngay phía sau thánh tích. Thịt được bảo quản trong một mật dây chuyên bằng bạc, các giọt máu trong một chén pha lê.

3.-Phép lạ Thánh Thể ở Siena

Vào ngày 14 tháng 8 năm 1730, bọn trộm đã lấy trộm một hộp đựng bánh thánh bằng bạc từ một nhà thờ Phanxicô ở Siena. Hộp đựng bánh thánh chứa 351 bánh thánh đã được thánh hiến, nhiều bánh thánh đã được thánh hiến vì lễ Đức Mẹ Lên Trời vào ngày hôm sau. Ba ngày sau, những bánh thánh bị đánh cắp đã được tìm thấy trong một nhà thờ gần đó và được trả lại cho nhà thờ Phanxicô.

Các tu sĩ dòng Phanxicô xác minh rằng những chiếc bánh thánh này là bánh thánh bị đánh cắp. Năm thập niên sau, vào ngày 14 tháng 4 năm 1780, những chiếc bánh thánh này được kiểm tra và phát hiện là "không có bất kỳ sự thay đổi nào."

Vào các năm 1789, 1889, 1815 và 1854, nhiều cuộc kiểm tra khác đã được tiến hành. Trong một lần, một số bánh thánh chưa được thánh hiến đã được niêm phong trong hộp thiếc trong 10 năm. Khi mở lại, ủy ban chỉ tìm thấy giun và các mảnh mục nát thay vì bánh thánh.

Trong một cuộc điều tra khác vào năm 1914, theo sáng kiến của Đức Giáo Hoàng Pius X, báo cáo cuối cùng nêu rõ:

Các hạt dường như được bảo quản tốt, không có bất kỳ dấu hiệu biến đổi hoặc nấm mốc nào, cũng không bị hư hỏng do sự biến đổi của sâu mọt hoặc các loại ký sinh trùng khác, thường thấy ở các sản phẩm bột mì.

Ngoài ra, tuyên bố còn nêu rõ:

Các hạt tạo nên một hiện tượng kỳ lạ, có liên quan phong phú, đảo ngược các định luật tự nhiên về bảo toàn vật chất hữu cơ. Đây là một sự kiện độc đáo được lưu giữ trong biên niên sử khoa học.

Năm 1980, Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã đến thăm Siena trong một chuyến viếng thăm mục vụ. Khi chứng kiến phép lạ, Ngài đã thốt lên: "Đây là Sự Hiện Diện Thực Sự!"

4.-Phép lạ Thánh Thể ở Cascia

Trong Thung lũng Valnerina của

“Đây là Sự Hiện Diện Thực Sự!”

4.-Phép lạ Thánh Thể ở Cascia.

Trong Thung lũng Valnerina của Umbria, gần thành phố nơi Thánh Bê-nê-đi-ctô thành Nursia sinh ra, là Cascia. Trong khi hầu hết những người hành hương đến đó để tỏ lòng tôn kính Thánh Rita, sinh năm 1371 và qua đời năm 1447, bên dưới Vương Cung Thánh Đường lưu giữ hài cốt của Thánh Nữ vẫn còn lưu giữ một phép lạ Thánh Thể khác.

Vào năm 1330, một linh mục đang chuẩn bị đến thăm một giáo dân đang hấp hối không xa Siena. Ngài đã bắt cần đặt một bánh thánh đã thánh hiến vào sách kinh nguyện của mình thay vì trong một hộp đựng bánh thánh. Khi đến nhà người đàn ông bệnh tật, ngài đã nghe ông xưng tội và ban phép xá giải cho ông. Khi mở sách kinh nguyện, ngài phát hiện ra bánh thánh đang chảy máu, cả hai trang đều dính đầy máu. Một trong những trang được bảo quản tại Cascia.

5.-Phép lạ Thánh Thể ở Macerata.

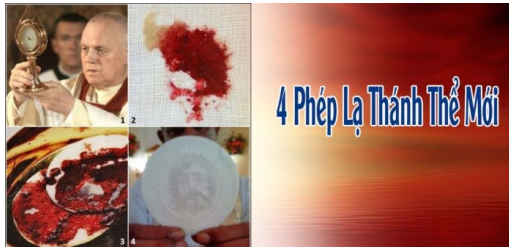
Phép lạ Thánh Thể ở Macerata theo mô hình ở Bolse-na và Lanciano. Năm 1356, một linh mục đang cử hành Thánh Lễ và nghi ngờ về Sự Hiện Diện Thực Sự. Trong khi truyền phép, máu tuôn ra từ bánh thánh đã truyền phép rơi vào chén thánh, cũng như trên khăn trải bàn thờ.

Sau Thánh Lễ, vị linh mục đã nhanh chóng báo cáo sự việc với Giám Mục, và vị Giám Mục đã mở một cuộc điều tra theo giáo luật.

Mặc dù các tài liệu điều tra không còn được lưu giữ do sự đàn áp của Napoleon, vài mảnh vẫn được lưu giữ trong nhà thờ lớn của thành phố.

Mặc dù không ai biết được ý muốn của Chúa, có lẽ Người cho phép xảy ra những phép lạ Thánh Thể để chúng ta, giống như các linh mục nghi ngờ và Thánh Tô-ma, cũng có thể “thấy và tin.”

Source: National Catholic Register



1. TẠI LEGNICA – BA LAN
2. TẠI SOKÓLKA – BA LAN
3. TẠI TIXTLA – MEXICO
4. TẠI CHIRATTAKONAM – AN ĐỘ

Hành Hương cùng Fatima Tour: Các Linh Mục:

Ba Lan và Czestochowa: Nhà thờ Đức Bà Đen; Nơi Đức Mẹ hiện ra tại; Vô nhiễm Nguyên tội; Thánh Maximilian Kolbe; Quê hương của Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II; Đèn thờ Lòng Thương Xót; Thánh Faustina; Viếng Đèn thờ Faustina tại VCTD, Mộ Muối Wieliczka; Praha; Thủ đô Cộng hòa Séc và Chúa Giêsu Hải Đồng...

Đo Thái: Jerusalem, bức tường than khóc, Biển hồ Galile, Làng Nazareth, Tiệc Cưới Cana, Jericho Núi cấm Dỏ, Núi Tabor, Núi Sion, Núi Olive (Chúa Thăng Thiên), Sông Jordan, Bữa tiệc Ly, Vườn Cây Dầu, Chặng Đàng Thánh Giá, Mộ Mẹ Maria, Biển Chết.

Bồ Đào Nha: Thăm viếng linh địa Đức Mẹ Fatima, thăm mộ & Nhà Xưa 3 Thánh Trẻ Lucia, Jacinta, Francisco. Viếng nhà thờ chính Tòa ở Lisbon, 3 tu viện: Gieronino, Baltalha, Alcobaca, phép lạ Thánh Thể tại nhà thờ Thánh Stephano, Tháp Belem.

Tây Ban Nha: Tham quan Barcelona; Đèn thờ Đức Mẹ Đen, Đèn Thánh & con Đường Thánh Giacobe, Đèn Thánh St. Ignatio (Y Nhà).

Pháp: Thăm viếng Đức Mẹ Lộ Đức & tẩm suối, tham dự rước kiệu quốc tế Mẹ Lộ Đức, Thánh Đường Đức Mẹ Mân Côi, Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, Tham Dự Bí Tích Sứ Dầu

Nam Tư: Thăm viếng và khẩn nguyện tại linh địa Đức Mẹ Medjugorje, Đồi Pobrdo nơi Đức Mẹ Hiện Ra, Nhà thờ Thánh Giacobe có Đức Mẹ Maria đẹp nhất thế giới, Tượng đồng chúa chảy đầu quanh năm.

Các Tour trong năm:

Chuyến 1: Ngày 11 Đến 25 Tháng 5, 2026: 15 Ngày \$3,999+tip Land Tour
Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Ca sĩ LM: Christopher Phạm Quốc Tuan

Chuyến 2: Ngày 15 đến 29 tháng 06, 2026: 15 Ngày \$3,999 +tip Land Tour
Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Nhạc sĩ, ca sĩ LM. Joseph Trinh Ngọc Danh

Chuyến 3: Ngày 14 Đến 29 Tháng 09, 2026: 16 ngày \$4,299 +tip Land Tour
Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Nhạc sĩ, ca sĩ LM. Joseph Trinh Ngọc Danh

Chuyến 4: Ngày 05 Đến 19 Tháng 10, 2026: 15 Ngày \$3,999+tip Land Tour
Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: LM. Nam Doan

Xin Liên lạc để biết thêm chi tiết:
Fatima Tour - ITA# 10623900
 9450 Carnation Dr. Westminster, CA 92683
 Email: fatimatour135@gmail.com
 Phone office: (714)400-1796 Cha Danh: 714-507-8856

Dignity Memorial ~ Funeral Homes & Cemetery Parks

Khu vườn an nghỉ:
 *Đức Mẹ LaVang - *Đức Mẹ Lộ Đức
 *Tobia - *Các Thánh Tử Đạo Việt Nam - *Vinh Cữu
 Và nhiều vườn an nghỉ ngàn thu trong nghĩa trang
 *Memorial Oaks - *Forest Park Westheimer - *F P Lawndale
 *F P Woodlands - *Brookside - *Earthman Reshavem.

Tiffany Thu Nguyen
 Chuyên Viên Tư Vấn Thủ Tục An Táng & Hòa Táng
 Xin Liên Lạc: **832-566-6321**
 Email: tiffany.nguyen@DignityMemorial.com

ĐẠY LÁI XE

AN TOÀN - KINH NGHIỆM - TẬN TÂM
 HỌC VÀ THI BẰNG VIẾT TIẾNG VIỆT
 NHẬN Đưa Đón Phi Trường
 XE CÓ HAI THÁNG

XIN LIÊN LẠC: 346-714-6717

CẦN MUA TẮT CẢ CÁC LOẠI XE HƯ
 XE CŨ KHÔNG DÙNG, XE ĐUNG KHÔNG CHẠY ĐƯỢC CẦN BÁN MUA GIÁ CAO.

XIN GỌI: **713-482-9267**

- Địa táng * Hòa táng * Lăng Mộ
- Đặt trước được giảm giá và khóa giữ giá lại
- Nhà Quàn * Nghĩa Trang
- Đặt trước không phải trả tiền lời
- Quan Tài * Bình Dụng Tro
- Đặt trước được trả góp 3 năm hoặc 5 năm
- Viếng Xác * Lễ Phát Táng
- Đùng để quá trẻ sẽ mất nhiều quyền lợi và discounts
- Đào Mộ/Lấp Mộ * Kim Tinh
- Đùng để gánh nặng và lo lắng cho gia đình
- Mộ Bia * Bia Đứng * Bia Nằm

www.prepaidfunerals.texas.gov
<http://www.dignitymemorial.com/en-us/index.page>

Dignity
 LIFE WELL CELEBRATED™

VAN HOUSTON ACADEMY
 TRƯỜNG TƯ THỰC VIỆT NAM ĐẦU TIÊN TẠI HOUSTON

- CHÀO ĐÓN HỌC SINH TỪ MẪU GIÁO ĐẾN LỚP 12
- TỶ LỆ TRUNG BÌNH GIỮA GIÁO VIÊN: HỌC SINH LÀ 1:10
- CẤP I-20 - NHẬN HỒ SƠ DU HỌC TỬ DU HỌC SINH VIỆT NAM ĐẾN TOÀN THẾ GIỚI
- TRƯỜNG TƯ THỰC ĐƯỢC CHỨNG NHẬN VỚI ĐẦY ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỬ TIỂU BANG TEXAS VÀ LIÊN BANG HOA KỲ
- MIỄN PHÍ CHỨNG TRÌNH AFTER SCHOOL

13618 Bellaire Blvd Ste E3, Houston, TX 77083 832-359-3417
 Facebook.com/VanHoustonAcademy

AIR VANGARD
 (832) 279-8839

Chuyên: Sửa chữa, bảo trì, thay mới máy lạnh & Suối, walk-in Freezer & Cooler cho nhà và cơ sở thương mại

THẬT THÀ - TẬN TÂM - UY TÍN
 GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG

VĂN NGUYỄN
 TACLA87904C

Đăng quảng cáo xin liên lạc: Ch. Hiền Lê: 281-495-8133; email: dunglacad@gmail.com

More Choice Insurance
THÁI PHẠM
AGENCY
 281-581-9999



AUTO-HOME-LIFE-COMMERCIAL
 và Lớp Xóa Ticket
 (không có ticket cũng nên học lớp này)
 * Tại Đây có bán điện thoại
V 247
 13236 Bellaire Blvd., @ Synott, Houston, TX 77083

Phong Construction
 Chuyên lắp mái nhà
 Build: tiệm, xây thêm phòng, làm sheetrock
 Sơn sửa, lát gạch- gỗ laminate
 Làm ống nước, thay bình nước nóng
 Thay cửa sổ, đồ xi măng
 Làm đá Granite countertop
 Xin Liên Lạc Phong: (832)790-1518
 (Định giá miễn phí)

T-N DENTAL CENTER
 14360 Bellaire Blvd, Suite 104
 Houston, TX 77083
 Đối diện Fiesta, gần xa lộ 6
281-575-8008
 Nữ Bác Sĩ Nha Khoa
NGUYỄN THU NGUYỆT DDS
 Doctor of Dental Surgery
 Tốt nghiệp: Marquette University, Milwaukee, WI
 Bằng hành nghề tại Texas, California, Wisconsin
 Và 9 tiểu bang thuộc Central Regional USA
 Hiện là Bác sĩ điều trị của Harris County
 Hospital District, Houston, Texas
 Đảm trách **NHA KHOA TỔNG QUÁT**
NHA KHOA THẨM MỸ
NHA KHOA NHI ĐỒNG

NINH AIR
 Air Conditioning & Heating
Chuyên máy lạnh, sưởi & nước nóng
832-359-8430
 www.NinhAir.com
Thợ Điện (Electrician)
 Tự Nguyễn chuyên về điện.
 Sửa chữa và thay mới, nhận làm từ nhỏ đến lớn
 thay hộp điện tư nhân và thương mại.
 Thay bình nước nóng - Thông ống cống
 Có 25 kinh nghiệm có bằng điện
 việc làm đảm bảo.
713-240-1206 or 713-261-8095

JANET THUY BUI
 Chuyên Nghiệp & Tận Tâm
Realtor & Mortgage - Loan Originator
 Direct Line:
713-569-1558
 email: janetbuimbui@yahoo.com
 R.E. 543438 RMLO-NMLS 311921

Plumbing Service
Thợ ống nước
 Có License and Insured
 Sửa Chữa
 và Lắp ráp hệ thống nước nhà
 A/C Installation & Repair
 CERTIFIED BACKFLOW TESTER.
 Xin gọi cho Tuấn Đình # 832-654-6727

AB REALTY & MORTGAGE
 11602 Bellaire Blvd Ste C Houston TX 77072
 Mua - Bán - Thuê - Mướn - Quản Trị
 Vay Tiền - Nhà - Đất và Cơ Sở Thương Mại
281-568-9988
 CÔNG CHỨNG TRÌNH PRIVATE LENDER
 *Không cần chứng minh
 lợi tức hoặc credit xấu*
ĐẶC BIỆT VAY TIỀN FHA
 CHI CẢN DOWN 3.5%

Christine Quỳnh NMLS 268981
www.ABRealtyMortgage.com

Bác Sĩ
NGUYỄN X. CƯỜNG
Chuyên trị và giải phẫu
TAI - MŨI - HỌNG
281-933-1700
 Đo thính lực & cấp máy trợ thính
9225 Boone Rd. Houston 77099
11914 Astoria # 555 Houston 77089

Đức Thành - Khô Bò
 11360 Bellaire Blvd, Suite 850 - Houston, TX 77072
 Điện thoại: 281.564.8899



Các loại mứt khô
 Tôm khô Louisiana
 Cá đuối một nắng
 Các loại nước mắt
 Khô gà lá chanh
 Khô heo cháy tỏi
 Trên 200 mặt hàng bán tại tiệm

TWFG Insurance Services, Inc.
 Đại diện nhiều hãng bảo hiểm
 danh tiếng như:
 Safeco, Hartford, Progressive,
 Metlife Auto, Travelers...
 Xin L/L để mua bảo hiểm tốt & rẻ.
281-444-9300
 Joseph Vu
 13480 Veterans Memorial Dr., Ste. P4, Houston, TX 77014

HƯƠNG XUÂN TOFU

 8388 W. Sam Houston S. Suite 134 - Houston, TX 77072
 * Hương Xuân sản xuất đậu hũ tươi (trắng) và chiên mỗi ngày
 * Đậu hũ Hương Xuân không dùng thạch cao & chất bảo quản
 Xin gọi: 832.581.5180 & 281.416.6231

LỚP HỌC THI BẰNG LÁI XE
 Lớp BẰNG VIẾT tiếng VIỆT: thứ Tư và thứ Bảy
THI LÁI XE TIẾNG VIỆT: từ thứ Hai đến thứ Bảy
TẬP LÁI XE KHÔNG ĐẬU SẼ HOÀN TIỀN LẠI 100%
 Trong khu Lee Sandwich, đối diện Hồng-Kông 4
 Tập xe an toàn, Kinh nghiệm, uy tín, xe 2 tháng
 Giá cả phải chăng
 Xin liên lạc: **TRUNG 832-275-0950**
THẮNG: 713-391-4573

Tiệm Chính Gốc Cửa Đức Hương Cali
ĐỨC HƯƠNG
GIÒ CHẢ
 11360 Bellaire Blvd., #950 - Houston, TX 77072
 (Trang khu Tương Đới Chiến Sĩ, đối diện nhà hàng A Lý)
CHUYÊN SẢN XUẤT
GIÒ CHẢ NÓNG
MỖI NGÀY:
 Giò Lụa
 Giò Bò Thi Là
 Giò Huế
 Giò Thủ
 Giò Bì
 Giò Gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò
Đặc biệt
KHÔNG DÙNG
HÀN THE
 Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (ngôi thứ 4)

Allstate
 UY TÍN * Bảo Hiểm * XE * NHÀ * NHÂN * THỌ * THƯƠNG * MAI
 You are in good hands
 11110 Bellaire #105
 Houston, TX 77072
281-495-5803
 Nguyễn Văn Thi (Tony) Agent


LUCKY STAR
 DECORATING & DESIGNS
281-902-8888
***Đại hạ giá gỗ Laminate**
 dày 12.3mm / \$ 1.29 sqf
***Tiền công chỉ có \$1 / 1sqf**
***Định giá & giao vật liệu free**
***Sẽ đem mẫu tới tận nhà**
***Đặc biệt làm cầu thang \$59.00**
 cho một bậc (tiền công + vật liệu)
***Chúng tôi làm overnight cho**
những cơ sở thương mại
www.luckystarflooring.com

ĐỨC HƯƠNG
GIÒ CHẢ
CHUYÊN SẢN XUẤT
GIÒ CHẢ NÓNG
MỖI NGÀY:
 Giò Lụa
 Giò Bò Thi Là
 Giò Huế
 Giò Thủ
 Giò Bì
 Giò Gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò
Đặc biệt
KHÔNG DÙNG
HÀN THE
 Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (ngôi thứ 4)



Thủy Nguyễn
 REALTOR
281-774-8047
 thuynguyen123@yahoo.com
 Mua, bán, thuê nhà hay có
 nhu cầu liên quan đến địa
 ốc, xin liên lạc Bích Thủy.
 Hãy tin rằng bên cạnh quý vị
 là một người tận tâm, chu
 đáo, làm việc hữu hiệu cho
 lợi ích của quý vị

NGHĨA TRANG VIỆT NAM
 FOREST PARK EAST FUNERAL HOME
 21620 Gulf Freeway - Webster - TX 77598
ĐẤT NGHĨA TRANG * NHÀ QUẦN * AN TÁNG * HOA * MỘ BIA
L/L Kim Ghi: 713-391-4708

CÔNG TY ĐIỆN LỰC
TPL
 TEXAS POWER & LIGHTING
ENERGY

713-552-0484
www.tplenergy.com